

Số: 147/CBTT.UDEC

Vũng Tàu, ngày 09 tháng 6 năm 2020

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GD&ĐT TP.HCM**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM.

- Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (UDEC)
- Mã chứng khoán: UDC
- Địa chỉ trụ sở chính: 37 đường 3 tháng 2, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh BR-VT
- Điện thoại : 0254.3859 617
- Fax : 0254.3859 618
- Người thực hiện công bố thông tin: Võ Thành Tài Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc công ty
- Loại thông tin công bố: ☐ định kỳ; ☐ bất thường; ☒ 24h; ☐ theo yêu cầu.

Nội dung thông tin công bố:

Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu công bố tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, được tổ chức vào lúc 08 giờ 00 phút ngày 24/6/2020 như sau:

1	Chương trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2020
2	Giấy ủy quyền dự họp
3	Quy chế làm việc ĐHĐCĐ thường niên năm 2020
4	Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020
5	Báo cáo tài chính Công ty năm 2019 đã được kiểm toán
6	Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019
7	Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động giám sát công ty năm 2019
8	Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2019
9	Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020
10	Qui chế bầu cử HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2020-2025
11	+ Mẫu Phiếu đề cử, ứng cử Thành viên Hội đồng quản trị
12	+ Mẫu Phiếu đề cử, ứng cử Thành viên Ban kiểm soát

13	+ Giấy ủy quyền tham gia ứng cử thành viên HĐQT
14	+ Giấy ủy quyền tham gia ứng cử thành viên BKS
15	+ Mẫu sơ yếu lý lịch
16	Dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020

Đính kèm nội dung công bố là các tài liệu nêu trên.

Nơi nhận :

- Như trên;
- HĐQT;
- Ban TGD;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu VT.UDEC.

TUQ. NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT



[Signature]
Võ Thành Tài



CHƯƠNG TRÌNH HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Thời gian tổ chức: Từ 08g00' ngày 24 tháng 6 năm 2020

Địa điểm tổ chức: Hội trường Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (số 37 đường 3/2, Phường 8, Thành phố Vũng Tàu)

Thời gian	Nội dung
08:00 ÷ 08:30	Đón khách và kiểm tra tư cách cổ đông: <ul style="list-style-type: none">○ Đón tiếp và kiểm tra tư cách cổ đông;○ Phát tài liệu cho cổ đông;
08:30 ÷ 08:45	Khai mạc Đại hội: <ul style="list-style-type: none">○ Tuyên bố khai mạc;○ Thông qua biên bản thẩm tra tư cách cổ đông và tuyên bố điều kiện tiến hành ĐHĐCĐ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty;○ Giới thiệu và thông qua Đoàn chủ tịch;○ Thông qua Chương trình họp và Quy chế làm việc của Đại hội;○ Giới thiệu và thông qua Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu;
08:45 ÷ 09:30	Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát trình bày các nội dung sau: <ul style="list-style-type: none">✓ Thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020;✓ Báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;✓ Thông qua báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán;✓ Thông qua phân phối lợi nhuận năm 2019;✓ Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020;✓ Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
09:30 ÷ 10:00	Bầu Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020 – 2025;
10:00 ÷ 10:30	Thảo luận và giải đáp ý kiến đóng góp của cổ đông
10:30 ÷ 10:45	Biểu quyết của ĐHĐCĐ về các nội dung được trình bày
Nghỉ giải lao	
11:00 ÷ 11:30	Bế mạc Đại hội <ul style="list-style-type: none">○ Đọc Biên bản kiểm phiếu;○ Thông qua Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ;○ Tuyên bố bế mạc Đại hội;

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..... ngày tháng ... năm 2020



GIẤY ỦY QUYỀN

Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

**Kính gửi: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

Tên cổ đông:

CMND, CCCD/Hộ chiếu/Giấy phép ĐKKD số: cấp ngày: tại:

Người đại diện theo Pháp luật (đối với tổ chức)

CMND, CCCD số: cấp ngày: tại:

Địa chỉ:

Điện thoại: Fax:

Số cổ phần sở hữu ⁽¹⁾:

Tôi/ Chúng tôi đồng ý ủy quyền cho người có tên dưới đây thay mặt tham dự và biểu quyết các vấn đề có liên quan tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu được tổ chức vào ngày 24/6/2020.

Thông tin người được ủy quyền:

- Họ và tên:
- CMND/Hộ chiếu số: cấp ngày: tại:
- Địa chỉ: Điện thoại:

Tôi/ Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật và Điều lệ của Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, đồng thời cam kết không đưa ra bất cứ một khiếu nại, kiện cáo gì đối với Công ty.

Lưu ý: Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian diễn ra cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2020. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền cho người thứ ba.

Cổ đông ủy quyền

Người được ủy quyền

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có))

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu đối với tổ chức)

⁽¹⁾: Số cổ phần sở hữu theo danh sách cổ đông tại ngày chốt 04/6/2020

Số: /QĐHĐCĐ-HĐQT

Vũng Tàu, ngày tháng 6 năm 2020

**QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

Căn cứ:

Luật Doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Điều lệ Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Nhằm đảm bảo cho Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị xây dựng quy chế, nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết trong Đại hội như sau:

I. MỤC ĐÍCH

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
- Các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI

- Đối tượng: Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.
- Phạm vi áp dụng: Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

III. GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ/TỪ VIẾT TẮT

- Công ty : Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BKS : Ban kiểm soát
- BTC : Ban tổ chức Đại hội
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)

IV. NỘI DUNG QUY CHẾ

1. Điều kiện tiến hành ĐHĐCĐ

- ĐHĐCĐ Công ty được tiến hành khi có số đại biểu tham dự đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng 30 phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Đại hội, người triệu tập họp hủy cuộc họp. Đại hội phải được

triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức ĐHĐCĐ lần thứ nhất. ĐHĐCĐ triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các đại biểu đại diện cho ít nhất 33% cổ phần có quyền biểu quyết.

- Trường hợp Đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng 30 phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Đại hội, ĐHĐCĐ lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành Đại hội lần hai, và trong trường hợp này Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng đại biểu tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà ĐHĐCĐ lần thứ nhất có thể phê chuẩn.

2. Điều kiện cổ đông tham dự Đại hội

Các cổ đông của Công ty theo danh sách chốt đến hết ngày 04/6/2020 đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền được cử tham dự thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện.

3. Khách mời tại Đại hội

- Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.
- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý).

4. Đại biểu tham dự Đại hội phải tuân thủ các quy định sau

- Đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, tuân thủ việc kiểm tra an ninh (nếu có), giấy tờ tùy thân theo yêu cầu của BTC Đại hội.
- Nhận hồ sơ tài liệu, giấy tờ phục vụ Đại hội tại bộ phận đón tiếp trước hội trường Đại hội.
- Cổ đông đến muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký tham dự; kết quả biểu quyết các vấn đề đã được tiến hành biểu quyết trước khi đại biểu đó đến tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.
- Để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài đàm thoại.
- Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền tham dự Đại hội cho người thứ ba tham dự Đại hội.
- Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội
- Tuân thủ các quy định của BTC, của Chủ tọa điều hành Đại hội.
- Trường hợp có đại biểu không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cân trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất đại biểu nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình kế hoạch.

5. Chủ tọa và Đoàn chủ tịch

- Đoàn Chủ tịch gồm 03 người, bao gồm 01 Chủ tịch và 02 thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tịch Đoàn Chủ tịch và là người Chủ tọa ĐHĐCĐ. Chủ tịch đoàn điều hành công việc của Đại hội theo nội dung, chương trình mà Hội đồng quản trị (HĐQT) đã dự kiến thông qua trước Đại hội.

- Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:
 - Điều hành các hoạt động của ĐHĐCĐ Công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được ĐHĐCĐ thông qua;
 - Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
 - Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
 - Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.
 - Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.
- Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tịch: Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

6. Thư ký Đại hội:

Thư ký đại hội là do Chủ tọa cử ra.

- Nhiệm vụ và quyền hạn:
 - Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung Đại hội.
 - Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của Đại biểu.
 - Lập Biên bản họp và soạn thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ.
 - Hỗ trợ Chủ tọa công bố thông tin liên quan đến cuộc họp ĐHĐCĐ và thông báo đến các cổ đông theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Chủ tọa và thư ký ĐHĐCĐ có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

7. Ban thẩm tra tư cách cổ đông

- Ban thẩm tra tư cách cổ đông của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.
- Ban thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo với ĐHĐCĐ tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông có quyền dự họp đại diện ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp ĐHĐCĐ Công ty được tổ chức tiến hành.

8. Ban kiểm phiếu

- Ban kiểm phiếu gồm những đại biểu chính thức tham dự Đại hội do Chủ tọa giới thiệu (không quá 03 người) để Đại hội thông qua biểu quyết bằng cách giơ thẻ biểu quyết.
- Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:
 - Phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết.
 - Kiểm và ghi nhận phiếu biểu quyết, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả; chuyển biên bản cho Chủ tọa phê chuẩn kết quả biểu quyết.

9. Phát biểu tại Đại hội

- Cổ đông phát biểu ngắn gọn, tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua, không dùng lời lẽ xúc phạm hoặc gây mất trật tự tại Đại hội.
- Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp cho đại biểu phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông tại Đại hội hoặc ghi nhận trả lời sau bằng văn bản.

10. Thể lệ biểu quyết tại Đại hội

- a. Các quy định chung về biểu quyết
 - Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một đơn vị biểu quyết.



- Mỗi đại biểu đến tham dự Đại hội sẽ được Ban tổ chức Đại hội phát trực tiếp Thẻ/phiếu biểu quyết có ghi mã số cổ đông, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện có đóng dấu treo Công ty dùng để biểu quyết các nội dung chính theo chương trình Đại hội.
- b. Thẻ thức biểu quyết, trình tự xin ý kiến biểu quyết

Từng vấn đề được đưa ra trước Đại hội thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ đều được xin ý kiến theo trình tự:

 - Tán thành với nội dung vừa được trình;
 - Không tán thành với nội dung vừa được trình;
 - Không có ý kiến với nội dung vừa được trình.

Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, cổ đông tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung bằng một trong hai hình thức sau:

 - Cổ đông biểu quyết bằng giờ thẻ: Thành viên Ban kiểm phiếu đánh dấu mã cổ đông và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông tán thành, không tán thành, không có ý kiến.
 - Cổ đông gửi phiếu biểu quyết về thùng phiếu: Đối với từng nội dung, cổ đông chọn một trong ba Phương án “*tán thành*”, “*không tán thành*”, “*không có ý kiến*” được in sẵn trong phiếu biểu quyết. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, cổ đông gửi phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội.
- c. Ghi nhận kết quả biểu quyết
 - Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ thu, ghi nhận.
 - Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận, thống kê và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại ĐHĐCĐ.
- d. Tỷ lệ tối thiểu cần đạt được khi biểu quyết
 - Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề: Thông qua báo cáo tài chính năm; kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của công ty; miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và báo cáo việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng Giám đốc điều hành thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.
 - Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp, giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính kỳ gần nhất đã được kiểm toán được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất 67,5% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).
 - Bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp.

11. Biên bản, Nghị Quyết họp ĐHĐCĐ

Biên bản họp ĐHĐCĐ phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

V. THỰC HIỆN

- Tất cả các đại biểu, người đại diện, đại biểu tham dự Đại hội có trách nhiệm tuân thủ đầy đủ các nội dung đã quy định tại quy chế này, các quy định, nội quy, quy chế quản lý hiện hành của công ty và các quy định pháp luật có liên quan.
- Người triệu tập ĐHĐCĐ có quyền:
 - Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;
 - Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ.
- Các nội dung không được quy định chi tiết tại quy chế này thì thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ công ty, Luật Doanh nghiệp và các văn bản hiện hành của Nhà nước.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ Công ty biểu quyết thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Trần Thái Hòa



Vũng Tàu, ngày 15 tháng 5 năm 2020.

BÁO CÁO

KẾT QUẢ THỰC HIỆN SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019 VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH 2020

- Căn cứ chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Công ty UDEC) được Đại hội đồng cổ đông thông qua và UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu phân giao;
- Căn cứ tình hình thực hiện chỉ tiêu kế hoạch và hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty UDEC;
- Công ty UDEC báo cáo tổng kết năm 2019 và đề ra các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 như sau:

PHẦN I

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

I. NHỮNG THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN TRONG NĂM 2019

1. Đánh giá chung về tình hình kinh tế - xã hội:

- Trải qua một năm đầy biến động Thế giới bước vào năm 2019 với tất cả các vấn đề liên quan từ nhiều năm trước hiện vẫn chưa được thỏa thuận và giải quyết dứt điểm, nhìn chung về mọi mặt vẫn chưa có gì bùng phát và nổi trội. Kinh tế có xu hướng tăng trưởng chậm dần do các yếu tố rủi ro, thách thức gia tăng từ cuộc chiến tranh thương mại Trung Mỹ diễn biến phức tạp và khó lường. Niềm tin kinh doanh, đầu tư và tâm lý thị trường bị giảm sút, các dự báo đều thiếu lạc quan.

- Trong nước, tình hình kinh tế và các lĩnh vực văn hóa, xã hội, môi trường, an ninh, quốc phòng và đối ngoại ... năm 2019 vẫn được duy trì ổn định. Các cân đối lớn của nền kinh tế được củng cố mở rộng và tiếp tục được tăng trưởng khả quan. Đồng thời môi trường kinh doanh, đầu tư cũng đạt được những kết quả nhất định, nhờ sự nỗ lực của các ban ngành, các doanh nghiệp trong nước. Tốc độ tăng trưởng GDP năm 2019 đạt 7,02%.

- Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty UDEC chịu nhiều tác động do ảnh hưởng chung của nền kinh tế nên có những thuận lợi và khó khăn nhất định.

2. Những thuận lợi

- Chính phủ đẩy mạnh công tác tuyên truyền, cải cách thể chế nhằm thúc đẩy tăng trưởng hoạt động sản xuất, khơi thông nguồn lực và tạo niềm tin để cho cộng đồng doanh nghiệp đầu tư kinh doanh được tốt hơn.

- Làn sóng chuyển dịch cơ sở sản xuất kinh doanh sang Việt Nam từ cuộc chiến tranh thương mại, tạo cơ hội cho thị trường logistics và bất động sản khu công nghiệp tăng trưởng.

- Cùng với sự hỗ trợ và quan tâm của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân Tỉnh và nhất là Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cùng với các sở, ban ngành trong tỉnh đã tạo điều kiện thuận lợi cho Công ty UDEC hoạt động sản xuất và kinh doanh trong năm 2019.

3. Những khó khăn

- Từ đầu năm đến nay tình hình kinh tế có nhiều yếu tố không thuận lợi do kinh tế thế giới, thương mại toàn cầu tăng trưởng chậm. Một số quốc gia lớn tăng cường bảo hộ thương mại làm ảnh hưởng đến các thị trường mới nổi. Giá cả một số mặt hàng chính trên toàn cầu biến động như giá vàng, giá dầu thô tạo rủi ro trên thị trường quốc tế...

- Khu vực biển Đông diễn biến phức tạp, trong khi đó những khó khăn, hạn chế nội tại của nền kinh tế như: thiên tai, biến đổi khí hậu và dịch bệnh điều này làm ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp.

- Việc giải ngân vốn đầu tư công rất chậm so với nhiều năm cùng với nguồn vốn phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh còn nhiều khó khăn đặc biệt cho lĩnh vực bất động sản bị kiểm soát chặt chẽ hơn.

II. VỀ TỔ CHỨC, NHÂN SỰ CỦA CÔNG TY UDEC NĂM 2019:

1. Về tổ chức:

Nhằm nâng cao hiệu quả và đáp ứng yêu cầu quản lý, sản xuất kinh doanh, do đó Công ty đã điều động luân chuyển lại một số nhân sự, trên cơ sở đó để ổn định bộ máy phù hợp với sản xuất kinh doanh của Công ty.

Bộ máy tổ chức của Công ty đến thời điểm 31/12/2019, cụ thể như sau:

- **Ban Tổng Giám Đốc: 03 người.**

- **Các phòng/ban: 07 phòng/ban, gồm:**

+ *Phòng Kế hoạch – Kinh doanh*

+ *Phòng Tài chính – Kế toán*

+ *Phòng Hành chính – Nhân sự*

+ *Phòng Kỹ thuật*

+ *Phòng Vật tư – Thiết bị.*

+ *Ban Điều hành công trình.*

+ *Ban quản lý Dự án nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao*

- **Các xí nghiệp, bộ phận trực thuộc:**

+ *Xí nghiệp Sản xuất công nghiệp.*

+ *Sàn giao dịch Bất động sản UDEC.*

- Các công ty con:

+ Công ty TNHH Du lịch UDEC: Vốn điều lệ 70 tỷ đồng, Công ty UDEC nắm giữ 100% vốn điều lệ.

+ Công ty Cổ phần Thành Chí: Vốn điều lệ 43,89 tỷ đồng, Công ty UDEC nắm giữ 52,15% vốn điều lệ.

2. Về nhân sự:

Tính đến ngày 31/12/2019, tổng số lao động khối văn phòng Công ty là 147 người (không kể lao động thi công tại các công trường, lao động tại các Công ty con), giảm 30 người so với năm 2018.

Trong đó:

- Trình độ đại học và trên đại học	:	67 người, tỷ lệ 46%
- Trình độ cao đẳng	:	9 người, tỷ lệ 6%
- Trình độ trung cấp	:	12 người, tỷ lệ 8%
- Lao động có tay nghề	:	28 người, tỷ lệ 19%
- Lao động phổ thông	:	31 người, tỷ lệ 21%
- Thu nhập bình quân	:	9,4 triệu đồng/người/tháng

III. CÔNG TÁC ĐẢNG VÀ ĐOÀN THỂ NĂM 2019

1. Công tác Đảng

a. Về Đảng bộ Công ty:

Đảng bộ Công ty gồm 06 chi bộ, tổng số đảng viên của Đảng bộ cơ sở Công ty UDEC đến ngày 31/12/2019 là 65 đồng chí, Đảng viên chính thức là 60 đồng chí và đảng viên dự bị là 05 đồng chí, cụ thể như sau:

+ Các Chi bộ trực thuộc:

1 - Chi bộ Văn phòng Công ty	:	13 đảng viên;
2 - Chi bộ Phòng chuyên môn	:	12 đảng viên;
3 - Chi bộ Ban điều hành công trình	:	12 đảng viên;
4 - Chi bộ Xí nghiệp sản xuất công nghiệp	:	09 đảng viên;
5 - Chi bộ Công ty TNHH Du Lịch UDEC	:	06 đảng viên;
6 - Chi bộ Công ty CP Thành Chí	:	13 đảng viên;

+ Các tổ chức đoàn thể, Chính trị xã hội:

- Công đoàn cơ sở Công ty
- Đoàn thanh niên Công ty
- Hội cựu chiến binh Công ty

b. Kết quả công tác Đảng năm 2019:

- Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh một cách thường xuyên và hiệu quả đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của doanh nghiệp làm cho Đảng viên, CB.CNV hiểu, yên tâm công tác và gắn bó xây dựng Công ty.

- Ban lãnh đạo tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức chính trị - xã hội hoạt động tốt gắn với việc quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ công nhân viên, người lao động, làm tốt công tác biểu dương khen thưởng đối với tập thể và cá nhân khi có thành tích xuất sắc.

- Đảng ủy Công ty thường xuyên bám sát các chủ trương, Nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy, Đảng ủy Khối để vận dụng vào tình hình thực tiễn của Công ty cho phù hợp.

- Giữ gìn sự đoàn kết thống nhất trong cấp ủy, thường xuyên tự phê bình và phê bình, tránh tư tưởng nể nang, né tránh không dám đấu tranh với những biểu hiện sai trái của cán bộ đảng viên; phòng chống tự diễn biến, tự chuyển hóa, giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ trong tổ chức và sinh hoạt đảng.

- Thực hiện tốt mối quan hệ phối hợp giữa cấp ủy với Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc Công ty nhằm gắn công tác xây dựng đảng với nhiệm vụ chính trị và sản xuất kinh doanh tại Công ty, giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ trong tổ chức và sinh hoạt.

- Ban lãnh đạo xây dựng các tổ chức chính trị - xã hội vững mạnh gắn với việc quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ công nhân viên, người lao động, làm tốt công tác biểu dương khen thưởng đối với tập thể và cá nhân khi có thành tích xuất sắc.

- Chú trọng công tác kiểm tra, giám sát theo đúng kế hoạch, đảm bảo theo đúng quy trình, thủ tục.

*** Kết quả:**

- Đảng ủy Công ty biểu dương, khen thưởng 01 tập thể và 12 cá nhân có thành tích xuất sắc

- Năm 2019 Đảng bộ cơ sở Công ty kết nạp được 03 đảng viên mới.

Đề nghị Ban thường vụ Đảng ủy Khối công nhận Đảng bộ cơ sở Công ty hoàn thành nhiệm vụ năm 2019

2. Công tác đoàn thể

2.1. Công tác Công đoàn:

- Năm 2019, việc thực hiện chế độ chính sách và quyền lợi của người lao động luôn luôn được đảm bảo. Công đoàn Công ty đã thương thảo với Người sử dụng lao động đưa ra những quy định đúng pháp luật đảm bảo hài hòa lợi ích của các bên trong quan hệ lao động.

- Ban chấp hành Công đoàn luôn quan tâm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động, phối hợp chặt chẽ với Công ty trong việc kiểm tra, giám sát đảm bảo việc thực hiện đúng, đủ, kịp thời và công bằng các chế độ, chính sách về tiền lương, tiền thưởng, trợ cấp ốm đau, các chế độ bảo hiểm, phụ cấp.

- Công đoàn đã phối hợp với Ban Tổng Giám đốc Công ty trong việc thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ luật lao động và Luật công đoàn nhằm đảm bảo các quyền lợi đối với người lao động trong Công ty.

* **Kết quả:** Được Công đoàn ngành Xây dựng tặng bằng khen 01 cá nhân và 01 tập thể có thành tích trong hoạt động công đoàn năm 2019.

2.2. Công tác Đoàn TNCS Hồ Chí Minh:

- Tiếp tục đẩy mạnh và đưa vào thực hành các cuộc vận động, hưởng ứng tích cực các chương trình do Đoàn khối, Công Đoàn, Liên đoàn lao động tỉnh phát động như: tham gia hoạt động hiến máu nhân đạo, các chương trình khuyến khích trẻ em nghèo hiếu học, gia đình chính sách; trao học bổng cho học sinh nghèo hiếu học. Lập Quỹ thanh niên thực hành tiết kiệm và các thùng tiết kiệm, nắm bắt kịp thời các đoàn viên thanh niên trong Công ty có hoàn cảnh khó khăn, ốm đau, tổ chức thăm hỏi và vận động đoàn viên tham gia ủng hộ.

- Đoàn thanh niên đã phổ biến kịp thời các chủ trương, chính sách đường lối đổi mới của Đảng và làm tốt công tác tư tưởng trong đoàn viên thanh niên Công ty, tạo niềm tin để đoàn viên thanh niên ra sức gắn bó, cống hiến và trung thành trong sự phát triển của Công ty, tạo nên động lực để đoàn viên thanh niên tích cực nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị, chuyên môn của Đảng ủy, Công ty giao phó.

- Ban chấp hành Đoàn luôn chú trọng và theo dõi đề giới thiệu Đoàn viên ưu tú cho các Chi bộ, tạo nguồn phát triển Đảng. Đồng thời nắm bắt được tâm tư, nguyện vọng của đoàn viên và các động cơ để phấn đấu vào Đảng. Trong năm qua nhờ làm tốt công tác tạo nguồn mà ban chấp hành Đoàn đã giới thiệu cho các chi bộ 03 đoàn viên xuất sắc, trong đó đã có 03 đồng chí được kết nạp vào Đảng. Ngoài ra trong năm còn có 03 đồng chí được chuyển kết nạp Đảng chính thức.

* **Kết quả:** Được Tỉnh Đoàn tặng danh hiệu đơn vị xuất sắc trong năm 2019.

3. Công tác đóng góp xã hội:

Công ty UDEC luôn xem việc tham gia công tác từ thiện xã hội là mục tiêu hành động xuyên suốt trong quá trình hoạt động và sản xuất kinh doanh. Năm qua Công ty đã tham gia đóng góp với số tiền 188.100.000 đồng, thông các hoạt động như: thăm hỏi các gia đình có hoàn cảnh khó khăn, ủng hộ bắn pháo hoa nhân dịp tết cổ truyền năm 2019, ủng hộ hội nhà báo tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tổ chức thăm hỏi các gia đình Liệt sỹ, tham gia chương trình về nguồn tại huyện Côn Đảo, thăm hỏi và tặng quà cho các gia đình có công cách mạng tại huyện Long Đất, thăm hỏi và tặng quà cho các gia đình thương binh liệt sỹ nhân ngày thương binh liệt sỹ 27/7/2019....

IV. VỀ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2019

1. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2019

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đã thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 như sau:

- Tổng giá trị SXKD	:	601,84 tỷ đồng.
- Tổng doanh thu	:	501,70 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế	:	8,81 tỷ đồng.

2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019

ĐVT: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu kế hoạch	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	Tỷ lệ TH 2019/KH 2019	Tỷ lệ TH 2019/TH 2018
I	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	<u>598,14</u>	<u>601,84</u>	<u>480,16</u>	<u>79,78%</u>	<u>80,28%</u>
1	Giá trị SXKD Công ty mẹ	474,18	480,62	356,73	74,22%	75,23%
1.1	Giá trị xây lắp	410,39	357,5	304,43	85,16%	74,18%
1.2	Giá trị SX BTNN và công	50,36	69,52	50,73	72,97%	100,73%
1.3	Giá trị SX nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao	2,59	3,6	1,35	37,50%	52,12%
1.4	Giá trị kinh doanh BĐS	10,84	50	0,22	0,44%	2,03%
2	Giá trị SXKD Công ty con	123,96	121,22	123,43	101,82%	99,57%
2.1	Công ty Thành Chí	99	92,18	92,18	100,00%	93,11%
2.2	Công ty Du lịch UDEC	24,96	29,04	31,25	107,61%	125,20%
II	Tổng doanh thu	<u>484,08</u>	<u>501,7</u>	<u>406,51</u>	<u>81,03%</u>	<u>83,98%</u>
1	Doanh thu Công ty mẹ	374,28	391,5	304,1	77,67%	81,25%
1.1	Doanh thu SX và xây lắp	310,21	271,85	239,75	88,19%	77,29%

1.2	Doanh thu SX BTNN và Công	45,78	63,2	45,62	72,18%	99,65%
1.3	Doanh thu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao	2,59	3,6	1,65	45,83%	63,71%
1.4	Doanh thu kinh doanh BĐS	10,84	45,45	-	0,00%	0,00%
1.5	Doanh thu cho thuê khách sạn và thu nhập khác	4,86	7,4	8,99	121,49%	184,98%
1.6	Doanh thu tài chính và thu nhập khác			8,08	-	-
2	Doanh thu các Công ty con	109,8	110,2	115,2	104,50%	104,88%
2.1	Công ty Thành Chí	87,4	83,8	80,2	95,70%	91,76%
2.2	Công ty Du lịch UDEC	22,4	26,4	34,96	132,42%	156,07%
3	Loại trừ doanh thu nội bộ			12,74		
III	Lợi nhuận trước thuế	<u>9,97</u>	<u>8,81</u>	<u>11,64</u>	<u>132,12%</u>	<u>116,75%</u>
1	Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ	11,43	11,89	(12,71)	-106,90%	-111,20%
2	Lợi nhuận trước thuế Công ty con	(1,46)	(3,08)	4,98	-161,69%	-341,10%
2.1	Công ty Thành Chí	9,8	8,9	10,25	115,17%	104,59%
2.2	Công ty Du lịch UDEC	(11,26)	(11,98)	(5,27)	43,99%	46,80%
3	Loại trừ nội bộ			19,37		
IV	Lợi Nhuận sau thuế hợp nhất	<u>4,59</u>	<u>4,65</u>	<u>4,03</u>	<u>86,67%</u>	<u>87,80%</u>

* Thực hiện các khoản nộp Ngân sách Nhà nước năm 2019 là: **5.876.559.344 đồng.**

3. Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch năm 2019

Năm 2019 mặc dù hoạt động trong điều kiện còn nhiều khó khăn, song với sự quyết tâm cao của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám Đốc luôn sát sao chỉ đạo cụ thể về những giải pháp đẩy nhanh tiến độ, thúc đẩy sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, bên cạnh đó luôn có sự đoàn kết và nỗ lực của toàn thể cán bộ công nhân viên Công ty luôn phấn đấu để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch được giao. Từ đó đánh giá những mặt đạt được và chưa đạt được trên, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2019 như sau:

3.1. Về lĩnh vực thi công xây dựng:

Trong năm 2019, Công ty tập trung hoàn thành các công trình chuyển tiếp từ năm 2018 và khởi công một số công trình mới như sau:

a) - Công trình nền đá gia cố Cảng Gemalink tại Thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (giá trị gói thầu là 64,1 tỷ đồng).

b) - Dự án năng lượng mặt trời tại Đá Bạc – Châu Đức, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (giá trị gói thầu là 52,4 tỷ đồng).

c) - Nạo vét khu vực bến sà lan cảng Quốc Tế Thị Vải tại Thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (giá trị gói thầu là 6,3 tỷ đồng).

d) - Công trình nhà mẫu Dự án Marine City Vũng Tàu (giá trị gói thầu là 4,8 tỷ đồng).

So với những năm trước đây, các công trình mới đầu tư bằng nguồn vốn Ngân sách tỉnh trong năm 2019 Công ty không trúng thầu vì vậy đã ảnh hưởng nhiều đến giá trị sản lượng và doanh thu xây lắp theo kế hoạch. Đồng thời việc thanh quyết toán các công trình xây dựng của Chủ đầu tư còn chậm do một số nguyên nhân chủ quan và khách quan như điều chỉnh tổng mức đầu tư, vướng mắc các thủ tục pháp lý làm cho hiệu quả thu hồi vốn thấp, giảm doanh thu, lợi nhuận cũng như giảm vòng quay vốn lưu động của Công ty, cụ thể như Công trình Khu tái định cư Tây Bắc A3.

3.2. Về lĩnh vực sản xuất, thi công bê tông nhựa nóng, cống bê tông ly tâm đúc sẵn, đá gia cố xi măng và bê tông xi măng.

Trong năm 2019, thị phần lĩnh vực này chia sẻ cho nhiều đơn vị mới làm cho sản lượng và doanh thu giảm không đạt được như kế hoạch đã đề ra. Tuy nhiên trong năm Công ty cũng đã phấn đấu lắp đặt thêm một trạm sản xuất bê tông xi măng công suất 120 m³/giờ tại Thị Xã Phú Mỹ, để phục vụ cho các công trình tại Cảng Gemalink, năm 2019 doanh thu bê tông nhựa nóng đạt 72,18 % so với kế hoạch của năm.

3.3. Về lĩnh vực kinh doanh bất động sản:

Năm 2019 Công ty xây dựng kế hoạch bất động sản với 100% nguồn doanh thu đến từ dự án khu nhà ở Công nhân tại xã Châu Pha, Thị Xã Phú Mỹ nhưng do thay đổi các thủ tục pháp lý chưa triển khai được nên doanh thu kinh doanh BĐS không đạt so với kế hoạch đề ra.

3.4. Về lĩnh vực Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao:

Mục tiêu của Công ty là trồng trọt, sản xuất rau quả sạch, an toàn để cung cấp cho người tiêu dùng nhằm góp phần phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao của tỉnh nhà. Tuy nhiên, thời tiết không thuận lợi và phần kỹ thuật hạn chế, vì vậy trong năm lĩnh vực hoạt động này đạt 45,83% so với kế hoạch của năm.

3.5. Về hoạt động sản xuất kinh doanh của các Công ty con:

a. Công ty Cổ phần Thành Chí:

Năm 2019 do có nhiều đối thủ cạnh tranh gay gắt về hoạt động cho thuê kho bãi, do đó việc cho thuê kho bãi của Công ty Thành Chí bị giảm hơn so với năm trước. Nhưng Công ty Thành Chí vẫn nỗ lực khai thác các mỏ đá và cung cấp vật liệu xây dựng để thực hiện kế hoạch đã được giao.

b. Công ty TNHH Du lịch UDEC:

Cuộc chiến thương mại Mỹ Trung tạo cơ hội cho làn sóng chuyển dịch nhà máy về các khu công nghiệp trong đó có địa bàn tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Nhu cầu lưu trú tăng cao từ chủ đầu tư và các đơn vị tham gia thi công tại Phú Mỹ đã đem lại nguồn doanh thu đáng kể cho Khách sạn Golf Phú Mỹ (34,96 tỷ đồng, đạt 132,42% so với kế hoạch được giao).

Tuy nhiên, việc đầu tư Khách sạn Golf Phú Mỹ hiện vẫn chưa khai thác hết các công năng dịch vụ, do đang sửa chữa nâng cấp và cải tạo một số tầng chưa đạt tiêu chuẩn đồng thời chi phí lãi vay, khấu hao Khách sạn lớn dẫn đến lợi nhuận trước thuế âm 5,27 tỷ đồng. Vì vậy, khi hợp nhất lợi nhuận vào Công ty mẹ đã giảm chung lợi nhuận.

PHẦN II

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2020

I. NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH CHUNG:

- Năm 2020 có ý nghĩa rất quan trọng là năm cuối của chiến lược thực hiện 10 năm kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của cả nước và cũng là năm tiến hành đại hội Đảng các cấp, các ngành. Cơ hội, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen, bên cạnh những điểm sáng trong phát triển kinh tế vẫn còn những tồn tại hạn chế do những nút thắt trong phát triển kinh tế chưa được tháo gỡ.

- Các văn bản pháp luật về đất đai, đầu tư xây dựng còn chồng chéo chưa thống nhất và giải quyết, dẫn đến chậm trễ trong việc thẩm định cấp phép phát triển các dự án mới, nguồn vốn bất động sản bị siết chặt ngày càng gay gắt hơn, các “dự án ma” vẫn đang phổ biến trên thị trường. Sự thay đổi chính sách các quy định, quy trình phức tạp làm giảm tính hấp dẫn của môi trường đầu tư và kinh doanh.

- Bất động sản năm 2020 phân khúc đất nền thuộc các tỉnh ven thành phố lớn vẫn hấp dẫn các nhà đầu tư và đặc biệt sản phẩm bất động sản nghỉ dưỡng có kết nối hạ tầng đầy đủ sẽ là xu hướng của các nhà đầu tư trong năm 2020.

- Tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến bất thường, khó dự báo ảnh hưởng trực tiếp đến các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2020 và các năm tiếp theo.

II. CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

1. Định hướng của Công ty trong năm 2020

Trên cơ sở thực tế của việc thực hiện kế hoạch năm 2019 và đánh giá những thuận lợi, khó khăn của Công ty và tình hình phát triển kinh tế xã hội của đất nước trong năm 2019. Công ty UDEC đề ra định hướng chủ yếu là:

- Tiếp tục ổn định sản xuất kinh doanh, nâng cao năng suất lao động và tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận, nâng cao mức thu nhập cho cán bộ công nhân viên.
- Phát huy lợi thế của các công ty con để có sự đóng góp vào phát triển chung của Công ty mẹ.
- Tập trung thực hiện chương trình thoái vốn nhà nước tại Công ty trong năm 2020.
- Thực hiện các thủ tục pháp lý các dự án bất động sản để đưa sản phẩm ra thị trường ngay trong năm 2020.

2. Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020

Trên cơ sở định hướng, Công ty đề ra các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 như sau:

CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

ĐVT: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu kế hoạch	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020	Tỷ lệ KH 2020 so với TH 2019
I	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	480,16	414,28	86,28%
1	Giá trị SXKD Công ty mẹ	356,73	328,48	92,08%
1.1	Giá trị xây lắp	304,43	274,28	90,10%
1.2	Giá trị SX BTNN và cống	50,73	30,00	59,14%
1.3	Giá trị SX nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao	1,35	-	0,00%
1.4	Giá trị kinh doanh BĐS	0,22	24,2	11000,00%
2	Giá trị SXKD Công ty con	123,43	85,8	69,51%
2.1	Công ty Thành Chí	92,18	67,1	72,79%
2.2	Công ty Du lịch UDEC	31,25	18,7	59,84%
II	Tổng doanh thu	406,51	404,80	99,58%

1	Doanh thu Công ty mẹ	304,1	338,3	111,25%
1.1	Doanh thu SX và xây lắp	239,75	277,53	115,76%
1.2	Doanh thu SX BTNN và Cống	45,62	27,27	59,78%
1.3	Doanh thu kinh doanh BĐS	-	22,00	
1.4	Doanh thu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao	1,65	-	0,00%
1.5	Doanh thu cho thuê khách sạn và thu nhập khác	8,99	8,5	94,55%
1.6	Doanh thu tài chính và thu nhập khác	8,08	3,00	37,13%
2	Doanh thu các Công ty con	115,2	78,00	67,73%
2.1	Công ty Thành Chí	80,2	61,00	76,06%
2.2	Công ty Du lịch UDEC	34,96	17,00	48,63%
3	Loại trừ doanh thu nội bộ giữa các Công ty thành viên	12,7	11,5	-90,27%
III	Lợi nhuận trước thuế	11,64	10,36	89,00%
1	Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ	-12,71	6,86	-53,97%
2	Lợi nhuận trước thuế Công ty con	4,98	-8,19	-164,46%
2.1	Công ty Thành Chí	10,25	6,5	63,41%
2.2	Công ty Du lịch UDEC	-5,27	-14,69	278,75%
3	Loại trừ nội bộ	19,37	11,69	60,35%
IV	Lợi Nhuận sau thuế	4,03	3,53	87,59%

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP ĐỂ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2020

1. Đối với công tác tổ chức:

- Tiếp tục kiện toàn bộ máy tổ chức phù hợp với sự phát triển của Công ty. Bố trí, điều động, sắp xếp nguồn nhân lực linh hoạt để phát huy được năng lực của từng cán bộ công nhân viên trong Công ty.

- Tăng cường áp dụng và không ngừng cải tiến hệ thống quản lý chất lượng tại Công ty như chương trình ISO 9001 – 2015 và chương trình quản lý an toàn sức khỏe nghề nghiệp OHSAS 18001-2007.

- Tiếp tục triển khai, giám sát thực hiện các chiến lược, nâng cao năng suất chất lượng có hiệu quả. Tập trung nguồn vốn, nguồn nhân lực để nâng cao năng suất lao động và chất lượng sản phẩm.

- Không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ công nhân viên nhằm động viên khuyến khích người lao động sáng tạo trong công việc.

- Tăng cường triển khai các khóa đào tạo nội bộ cho cán bộ công nhân viên, giúp tiết kiệm chi phí đào tạo cũng như trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm thực tế công việc một cách hệ thống và hiệu quả hơn.

- Thực hiện khen thưởng, kỷ luật nghiêm túc, kịp thời, tạo động lực cho những cán bộ công nhân viên có những thành tích tốt trong lao động, sản xuất.

2. Đối với lĩnh vực thi công xây lắp

- Thi công các công trình theo đúng tiến độ kế hoạch đề ra, thực hiện giám sát chặt chẽ từng công trình, đảm bảo vốn thi công cho các công trình.

- Đẩy nhanh công tác thi công các công trình chuyển tiếp từ năm 2019, đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng của kế hoạch đề ra. Đối với những công trình chuyển tiếp còn vướng mắc chưa triển khai được, cần làm việc với chủ đầu tư cùng tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để công trình tiếp tục được triển khai sớm.

- Cập nhật thông tin đấu thầu các công trình để tham gia nhận thầu thi công xây dựng; tìm kiếm các dự án, công trình mới đem lại sản lượng và doanh thu cao hơn.

- Tổ chức công trường thi công gọn gàng, khoa học, đặt vấn đề an toàn lao động, vệ sinh môi trường và phòng chống cháy nổ lên trên hết.

- Giám sát chặt chẽ việc mua sắm, sử dụng vật tư, thiết bị thi công công trường một cách hiệu quả theo quy chế quản lý vật tư, thiết bị đã được ban hành, từ đó giảm được chi phí trong sản xuất kinh doanh và tăng lợi nhuận.

- Trên cơ sở năng lực, thế mạnh, kinh nghiệm trong lĩnh vực này, tích cực tìm kiếm công trình để tham gia đấu thầu, nhận thầu; hợp tác, liên doanh, liên kết với các đơn vị trong và ngoài ngành để tìm kiếm các dự án và công trình thi công.

- Nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn của các cán bộ kỹ thuật, xác định trách nhiệm của cán bộ kỹ thuật về trách nhiệm xây dựng do mình đảm nhận, chú trọng công tác an toàn lao động và vệ sinh công trường trong quá trình thi công.

3. Đối với lĩnh vực sản xuất, thi công bê tông nhựa nóng và các sản phẩm cấu kiện bê tông đúc sẵn

- Đẩy mạnh công tác Marketing, với trọng tâm mở rộng thị phần, nâng cao chất lượng sản phẩm cũng như chất lượng dịch vụ khách hàng.

- Không ngừng nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, hoàn thành tốt tiến độ thi công và chất lượng sản phẩm các công trình đã và đang đảm nhận; giữ vững uy tín và tạo dựng niềm tin, mối quan hệ với khách hàng.

- Tiếp tục áp dụng và kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện bộ định mức tiêu hao nguyên vật liệu; thực hiện tiết kiệm tối đa trong sản xuất.

- Tổ chức sản xuất kinh doanh an toàn, tiết kiệm, tránh thất thoát tiêu hao vật tư, thường xuyên bảo trì, bảo dưỡng máy móc thiết bị, để giảm thiểu hư hỏng. Kiểm tra đối chiếu, so sánh với định mức chặt chẽ để góp phần mang lại hiệu quả cao cho Công ty.

4. Đối với lĩnh vực đầu tư và kinh doanh bất động sản

- Rà soát, thỏa thuận với các hộ dân để nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất của dự án Nam Quốc lộ 51 để thực hiện dự án.

- Tìm kiếm thị trường, quỹ đất để đầu tư các dự án bất động sản có quy mô nhỏ và vừa nhằm tạo ra nguồn thu và lợi nhuận nhanh cho Công ty.

5. Đối với lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao

- Tìm kiếm cơ hội hợp tác và liên kết với các đối tác có thế mạnh về kỹ thuật để đưa thương hiệu Ufarm đến tay nhiều người tiêu dùng.

6. Đối với hoạt động SXKD của các Công ty con

a. Công ty Cổ phần Thành Chí:

- Phân đầu thực hiện tốt kế hoạch và nhiệm được giao trong năm 2020.

- Tích cực xây dựng chiến lược và đề ra biện pháp kinh doanh khai thác mỏ đá, vật liệu xây dựng và cho thuê kho bãi được phát triển tốt hơn.

- Phát triển hệ thống cho thuê kho bãi, hoàn thiện hệ thống phân phối, phương tiện vận chuyển để đảm bảo tính chủ động và linh hoạt trong kinh doanh.

b. Công ty TNHH Du lịch UDEC

- Tiếp tục đẩy mạnh mảng Marketing để quảng bá rộng rãi đến khách hàng.

- Khai thác nguồn khách hàng và sử dụng tối đa công năng các mặt bằng còn trống để tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh, đem lại lợi nhuận và doanh thu cao cho Công ty.

- Tiếp tục hoàn thiện các cơ sở vật chất, đưa khách sạn đạt tiêu chuẩn cao nhất để phục vụ cho khách hàng và tăng nguồn thu cho các năm tới.

- Mở rộng hoạt động kinh doanh để đáp ứng theo nhu cầu của khách hàng.

- Tiếp tục ổn định sản xuất kinh doanh, xây dựng đội ngũ chuyên nghiệp, cụ thể cho từng mảng để đạt hiệu quả cao.

7. Đối với các công tác Đảng, Đoàn thể

a. Công tác Đảng:

- Tiếp tục nâng cao vai trò và năng lực lãnh đạo của tổ chức Đảng và cán bộ, tham gia xây dựng các chủ trương, mục tiêu và kế hoạch SXKD của Công ty. Lãnh đạo và tham gia với HĐQT, Ban TGD Công ty tiếp tục huy động mọi nguồn lực đẩy mạnh sản xuất kinh doanh đưa Công ty phát triển bền vững.

- Đảng bộ Công ty tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Công ty nhiệm kỳ 2015-2020, các Nghị quyết của Đảng bộ xây dựng cho năm 2020. Triển khai thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết của cấp trên.

- Tiếp tục triển khai và thực hiện hiệu quả Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ chính trị về “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”

- Tiếp tục bồi dưỡng tư tưởng chính trị cho cán bộ, đảng viên, người lao động học tập, quán triệt đầy đủ các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy và Đảng ủy Khối.

- Thực hiện tốt các nhiệm vụ giữ vững an ninh trật tự, an toàn trong Công ty và làm tốt công tác an sinh xã hội.

b. Công tác Công đoàn:

- Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua “Lao động giỏi; Lao động sáng tạo; Giỏi việc nước, đảm việc nhà; Xanh – sạch – đẹp” đảm bảo an toàn vệ sinh lao động, thi đua phục vụ sự nghiệp Công nghiệp hóa – Hiện đại hóa đất nước. Tập trung thực hiện có hiệu quả các hoạt động xã hội nhằm chăm lo thiết thực đến đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ công nhân viên.

- Tham gia hoạt động theo phương hướng và nhiệm vụ của Công đoàn ngành Xây dựng; Tham gia các phong trào thi đua của Công đoàn ngành, tạo sự chuyển biến mạnh trong nhận thức và hành động của người lao động. Đồng thời vận động đoàn viên nâng cao vai trò tham gia quản lý, tìm kiếm việc làm, đồng hành cùng Công ty vượt qua khó khăn, thách thức.

- Thực hiện tốt công tác phát triển đoàn viên cả về số lượng và chất lượng, giới thiệu đoàn viên ưu tú vào Đảng. Xây dựng Công đoàn cơ sở vững mạnh.

c. Công tác Đoàn Thanh niên:

- Tiếp tục đẩy mạnh và đưa vào thực hành các cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Và thực hiện tốt chủ đề “Trung thực, trách nhiệm, kỷ cương vì sự phát triển của Công ty”.

- Tiếp tục làm tốt công tác tư tưởng trong đoàn viên thanh niên trong Công ty, tạo niềm tin để đoàn thanh niên ra sức gắn bó, cống hiến và trung thành trong sự phát triển của Công ty. Tạo động lực để đoàn viên thanh niên tích cực lao động, học tập nâng cao trình độ văn hóa, chuyên môn nghiệp vụ góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị, chuyên môn của Đảng ủy, Công ty giao phó.

PHẦN III

KẾT LUẬN

Năm 2019 là một năm đầy khó khăn, thách thức cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty UDEC, các công trình xây dựng có nguồn vốn ngân sách bị cắt giảm hoặc điều chỉnh pháp lý, nguồn vốn cho hoạt động kinh doanh hạn chế. Công ty tìm kiếm các công việc từ nguồn vốn ngoài ngân sách. Tuy nhiên với sự đoàn kết, quyết tâm cao của Ban Tổng Giám đốc cùng CB.CNV đã vượt qua phần nào

khó khăn, từng bước ổn định sản xuất trong năm 2019. Trên cơ sở xác định rõ những nguồn lực hiện tại, Công ty đã xây dựng kế hoạch năm 2020 và thực hiện ngay từ những ngày đầu năm.

Trên đây là toàn bộ báo cáo của Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020.

Trân trọng báo cáo /s/



TỔNG GIÁM ĐỐC

Hồ Thanh Côn

Số: 04/TTtr.HDQT.UDEC

Vũng Tàu, ngày 04 tháng 6 năm 2020

TỜ TRÌNH

“V/v: Thông qua báo cáo tài chính năm 2019”

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Xây dựng
và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (gọi tắt là Công ty UDEC);

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty UDEC đã được Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC thực hiện kiểm toán độc lập;

Hội đồng quản trị Công ty UDEC kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán, nội dung cụ thể như sau:

- Công ty UDEC được thành lập và chính thức hoạt động từ ngày 17/08/2009 trên cơ sở cổ phần hóa công ty nhà nước Công ty Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh BR-VT, hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần số 3500101308 do Phòng Đăng ký Kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh BR-VT cấp đăng ký lần đầu ngày 17/8/2009, đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 22/5/2018;

- Trong năm tài chính 2019, ngoài kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh chính của mình, Công ty UDEC còn hợp nhất kết quả kinh doanh của các công ty con là Công ty Cổ phần Thành Chí và Công ty TNHH MTV Du lịch UDEC. Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty UDEC bắt đầu từ ngày 01/01/2019 và kết thúc vào ngày 31/12/2019; báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 của Công ty đã được Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC tiến hành công tác kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam và được công bố thông tin theo quy định.

- Ý kiến của kiểm toán độc lập: Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Trong đó các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

Các chỉ tiêu chủ yếu trong Báo cáo tài chính riêng

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

stt	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Tổng tài sản <i>Trong đó:</i>	968.113.789.085



1.1	Tiền và các khoản tương đương tiền	13.675.501.428
1.2	Các khoản phải thu ngắn hạn	192.984.169.943
1.3	Hàng tồn kho	262.761.606.325
1.4	Tài sản ngắn hạn khác	25.410.779.768
1.5	Tài sản cố định	41.507.481.496
1.6	Bất động sản đầu tư	331.997.063.378
1.7	Tài sản dở dang dài hạn	18.684.496.408
1.8	Đầu tư tài chính dài hạn	77.291.054.032
1.9	Tài sản dài hạn khác	3.401.636.307
2	Nợ phải trả <i>Trong đó:</i>	604.363.473.286
2.1	Nợ ngắn hạn	430.250.340.952
2.2	Nợ dài hạn	174.113.132.334
3	Vốn chủ sở hữu <i>Trong đó:</i>	363.750.315.799
3.1	Vốn điều lệ	350.000.000.000
3.2	Thặng dư vốn cổ phần	2.035.484.756
3.3	Cổ phiếu quỹ	(1.686.409.906)
3.4	Quỹ đầu tư phát triển	11.044.402.674
3.5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	2.356.838.275
4	Tổng doanh thu <i>Trong đó:</i>	304.099.460.836
4.1	- Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	296.015.144.966
4.2	- Doanh thu hoạt động tài chính	3.634.473.405
4.3	- Thu nhập khác	4.449.842.465
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	43.835.661.368
6	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(16.755.472.659)
7	Lợi nhuận khác	4.045.548.998
8	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(12.709.923.661)
9	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(13.609.896.125)

Các chỉ tiêu chủ yếu trong Báo cáo tài chính hợp nhất

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

stt	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Tổng tài sản <i>Trong đó:</i>	1.065.114.764.781
1.1	Tiền và các khoản tương đương tiền	14.744.894.420
1.2	Các khoản phải thu ngắn hạn	200.377.712.863
1.3	Hàng tồn kho	269.252.727.383
1.4	Tài sản ngắn hạn khác	25.410.919.768
1.5	Các khoản phải thu dài hạn	6.116.200.196

1.6	Tài sản cố định	449.899.244.483
1.7	Bất động sản đầu tư	64.947.267.918
1.8	Tài sản dở dang dài hạn	18.684.496.408
1.9	Đầu tư tài chính dài hạn	1.560.017.699
1.10	Tài sản dài hạn khác	13.721.283.643
2	Nợ phải trả <i>Trong đó:</i>	654.393.396.576
2.1	Nợ ngắn hạn	461.096.036.551
2.2	Nợ dài hạn	193.297.360.025
3	Vốn chủ sở hữu <i>Trong đó:</i>	410.721.368.205
3.1	Vốn điều lệ	350.000.000.000
3.2	Thặng dư vốn cổ phần	2.035.484.756
3.3	Cổ phiếu quỹ	(1.686.409.906)
3.4	Quỹ đầu tư phát triển	20.180.931.480
3.5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	1.880.496.920
3.6	Lợi ích cổ đông không kiểm soát	38.310.690.864
4	Tổng doanh thu <i>Trong đó:</i>	406.634.623.211
4.1	- Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	401.720.282.410
4.2	- Doanh thu hoạt động tài chính	171.238.277
4.3	- Thu nhập khác	4.743.102.524
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	70.292.946.026
6	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	7.818.426.418
7	Lợi nhuận khác	3.816.088.651
8	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	11.634.515.069
9	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	4.022.353.820
10	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	3.875.566.878
11	Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	146.786.942
12	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	4



Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 của công ty đã được kiểm toán.

Trân trọng kính trình.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nơi nhận:

- Như trên,
- Lưu văn thư HĐQT.

Trần Thái Hòa

Số: 03 /BC.HĐQT.UDEC

Vũng Tàu, ngày 22 tháng 5 năm 2020

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
“Về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019
và tổng kết nhiệm kỳ 2 (2015 – 2020)”

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Xây dựng**
và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ chức năng, quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Hội đồng quản trị Công ty xin trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên về kết quả hoạt động và công tác quản trị Công ty năm 2019, nội dung cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

- Trong năm 2019, dưới sự điều hành của Chính phủ tình hình kinh tế - xã hội đạt nhiều kết quả tích cực. Kinh tế vĩ mô tiếp tục ổn định và tăng trưởng, lạm phát được kiểm soát ở mức thấp, mặt bằng lãi suất cơ bản ổn định, cân đối ngân sách của Trung ương và địa phương được đảm bảo; tình hình kinh tế - xã hội năm 2019 của tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đạt nhiều kết quả tích cực.

- Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chủ yếu trong lĩnh vực nhận thầu xây dựng công trình. Các công ty con hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh khách sạn trong khu công nghiệp, cảng biển; sản xuất và kinh doanh đá xây dựng, gạch không nung và cho thuê kho ngoại quan trong khu công nghiệp.

- Từ những tháng đầu năm 2019 và sau khi có Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã nỗ lực đề ra các biện pháp, giải pháp nhằm thực hiện tốt nhất các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua. Tuy nhiên, trước những khó khăn về nguồn vốn, hoạt động nhận thầu thi công xây dựng bị thu hẹp làm cho những dự án do Công ty làm chủ đầu tư, những công trình do Công ty đang thi công và dự kiến tham gia đấu thầu không hoàn thành theo kế hoạch và tiến độ đã đề ra.

- Mặc dù có những khó khăn nhất định, nhưng với sự chỉ đạo điều hành của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc cùng với sự nỗ lực của toàn Công ty vượt qua những khó khăn, vướng mắc để thực hiện công tác quản trị và kinh doanh một cách tốt nhất, công ty đã duy trì được sự ổn định sản xuất kinh doanh, bảo toàn vốn, có lãi và đảm bảo việc làm cho người lao động. Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất năm 2019 đạt được như sau:



stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	Tỷ lệ TH/KH năm 2019	Tỷ lệ thực hiện 2019/2018
1	2	3	4	5	6 = 5:4	7 = 5:3
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	485.585	501.700	406.634	81,05%	83,74%
2	Lợi nhuận thực hiện trước thuế thu nhập doanh nghiệp	13.577	8.810	11.634	132,05%	85,68%
3	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	4.868	4.650	4.022	86,49%	82,62%
4	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	1,39%	1,23%	1,14%	92,68%	82,01%
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	37	-	4	-	-

(Nguồn số liệu theo báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty đã được kiểm toán).

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2 (2015 – 2020) đến cuối nhiệm kỳ hiện nay có 4 thành viên, gồm:

- | | |
|--------------------------|-------------------------------|
| 1. Ông Trần Thái Hòa | – Chủ tịch Hội đồng quản trị; |
| 2. Ông Hồ Thanh Côn | – Thành viên; |
| 3. Ông Võ Thành Tài | – Thành viên; |
| 4. Ông Nguyễn Thế Thường | – Thành viên. |

- Hội đồng quản trị phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong việc tham mưu cho HĐQT về các lĩnh vực tài chính, đầu tư và sản xuất kinh doanh. Trong đó, Chủ tịch Hội đồng quản trị là người làm việc thường trực có nhiệm vụ thay mặt HĐQT theo dõi, giám sát và hỗ trợ cho hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc Công ty trong việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các nghị quyết/quyết định của HĐQT trong công tác điều hành hàng ngày.

- Trên cơ sở quy chế hoạt động, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đã được thông qua và tình hình thực tiễn trong sản xuất kinh doanh, HĐQT đã phát huy vai trò trong việc lãnh đạo, chỉ đạo trên tất cả các lĩnh vực hoạt động của công ty, thể hiện qua những điểm nổi bật như: Trực tiếp định hướng và chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc thực hiện các giải pháp để giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong sản xuất kinh doanh. Cùng với Ban Tổng Giám đốc tìm kiếm thị phần trong hoạt động nhận thầu thi công xây dựng để ổn định việc làm cho người lao động; chủ trương cơ cấu lại các khoản tín dụng, tìm

kiểm các nguồn vốn khác để phục vụ đầu tư và sản xuất kinh doanh;

- Định kỳ hàng quý, HĐQT tổ chức cuộc họp để đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty hoặc họp đột xuất để giải quyết các vấn đề liên quan đến hoạt động của công ty. Trên cơ sở đó HĐQT ban hành các nghị quyết, quyết định để Tổng Giám đốc tổ chức thực hiện nhằm đáp ứng yêu cầu trong sản xuất kinh doanh. Đồng thời, thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin trên thị trường chứng khoán theo quy định. Trong năm 2019, HĐQT đã tổ chức các cuộc họp và thông qua các vấn đề sau:

+ Lần 1: Ngày 12/3/2019: HĐQT thống nhất chọn ngày 29/4/2019 là ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên và các nội dung trình tại kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

+ Lần 2: Ngày 25/4/2019, HĐQT thông qua hạn mức tín dụng ngắn hạn tại Ngân hàng BIDV chi nhánh Bà Rịa – Vũng Tàu để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; ủy quyền cho Tổng Giám đốc Công ty ký kết các hợp đồng tín dụng với Ngân hàng; đồng ý tiếp tục dùng các tài sản của Công ty đang thế chấp tại BIDV để đảm bảo cho các khoản vay/bảo lãnh của Công ty.

+ Lần 3: Ngày 12/6/2019, HĐQT thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán AASC là đơn vị tư vấn thực hiện soát xét/kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty.

+ Lần 4: Ngày 25/9/2019, HĐQT thông qua việc đề nghị Ngân hàng Agribank chi nhánh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp lại hạn mức tín dụng năm 2019 để bổ sung vốn lưu động cho hoạt động thi công xây dựng các công trình; thông qua việc đề nghị Ngân hàng Agribank chi nhánh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp lại hạn mức bảo lãnh để phục vụ cho hoạt động xây lắp các công trình nhận thầu thi công của Công ty; thông qua việc ủy quyền cho Tổng Giám đốc Công ty ký kết các hợp đồng tín dụng và chứng từ liên quan đến việc vay vốn, thế chấp, bảo lãnh với Ngân hàng.

2. Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác của HĐQT, Ban kiểm soát

2.1. Thù lao, tiền lương của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2019

- Kế hoạch thù lao, tiền lương và các quyền lợi khác cho hoạt động của HĐQT và Ban kiểm soát được chi không quá 799,2 triệu đồng (theo văn bản số 11880/UBND-VP ngày 15/11/2019 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu – Chủ sở hữu phần vốn nhà nước tại Công ty, về kế hoạch năm 2019 quỹ tiền lương, thù lao của người quản lý công ty).

- Thù lao, tiền lương của HĐQT, Ban kiểm soát thực hiện năm 2019: Chủ tịch Hội đồng quản trị làm việc chuyên trách được hưởng lương theo quy chế lương của Công ty không hưởng thù lao, tổng tiền lương đã thanh toán là 411,6 triệu đồng. Trưởng Ban kiểm soát làm việc chuyên trách được hưởng lương theo quy chế lương của Công ty không hưởng thù lao, tổng tiền lương đã thanh toán là 171,6 triệu đồng. Thù lao của 3 thành viên HĐQT là 126 triệu đồng, thù lao của 2 thành viên Ban kiểm soát là 48 triệu đồng; các lợi ích khác không có. Tổng tiền lương, thù lao và các quyền lợi khác cho hoạt động của HĐQT và Ban kiểm soát đã thanh toán là 757,2 triệu đồng, thấp hơn so kế

hoạch là 42 triệu đồng, sau khi Công ty thực hiện quyết toán quỹ tiền lương, tiền thưởng, thù lao năm 2019 sẽ chuẩn xác lại khoản chi này.

2.2. Thù lao, tiền lương của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2020

- Hiện nay Chủ sở hữu phần vốn nhà nước tại Công ty chưa phê duyệt quỹ tiền lương, quỹ thù lao kế hoạch năm 2020. Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch tạm thời việc chi thù lao, tiền lương và các quyền lợi khác cho hoạt động của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2020 bằng với số thực hiện của năm 2019.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT BAN GIÁM ĐỐC VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC

1. Công tác giám sát

- Chủ tịch Hội đồng quản trị làm việc chuyên trách tại Công ty, các thành viên HĐQT kiêm nhiệm các chức vụ lãnh đạo điều hành Công ty, nên việc giám sát tham gia chỉ đạo hoạt động điều hành Công ty luôn kịp thời, tạo điều kiện cho Ban điều hành công ty tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh được thuận lợi.

- Hội đồng quản trị thực hiện giám sát các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý khác, nhằm đảm bảo việc điều hành Công ty luôn tuân thủ theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ của Công ty.

- Hội đồng quản trị tổ chức kiểm tra việc triển khai thực hiện các Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT ban hành đối với Ban Tổng Giám đốc.

- Các chế độ chính sách, quyền lợi dành cho người lao động được đảm bảo theo quy định của nhà nước và Điều lệ công ty; các đoàn thể, tổ chức được công ty tạo điều kiện thuận lợi để hoạt động; các chế độ thi đua khen thưởng, phúc lợi, an sinh xã hội được duy trì và phát triển.

2. Công tác phát triển nguồn nhân lực

- Hội đồng quản trị luôn xác định nguồn lực lao động là động lực quyết định việc phát triển về chất cũng như quy mô tăng trưởng của Công ty, vì vậy trong thời gian qua HĐQT luôn định hướng khuyến khích Ban Tổng Giám đốc công ty có kế hoạch tuyển dụng mới, đào tạo lại để nâng cao tay nghề, chuyên môn nghiệp vụ, xây dựng đội ngũ lao động có trình độ chuyên môn cao nhằm cạnh tranh với các doanh nghiệp cùng ngành nghề; tiếp tục duy trì công tác tuyển dụng, đào tạo, đãi ngộ để giữ chân cán bộ giỏi, lao động lành nghề làm việc dài hạn cho công ty.

3. Mối quan hệ giữa Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

- Thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát tự chịu trách nhiệm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao và nghiêm túc phối hợp hoạt động nhằm bảo vệ quyền lợi hợp pháp của cổ đông, phát triển công ty. Trong các phiên họp của HĐQT đều có sự tham gia của Ban kiểm soát. Thông qua hoạt động giám sát, Ban kiểm soát đã cung cấp cho HĐQT những đánh giá khách quan về tình hình hoạt động của công ty, cũng như phối hợp với công ty trong các đợt kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất, kịp thời đưa ra những ý kiến đóng góp trên cơ sở chức năng độc lập của mình. Ban kiểm soát luôn giữ mối quan hệ phối hợp, hợp tác với HĐQT và đưa ra các kiến nghị với HĐQT về chủ trương

và nghị quyết của HĐQT phù hợp với quy định hiện hành và giám sát việc triển khai các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT.

4. Môi quan hệ giữa Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc điều hành

- Tổng Giám đốc là người đại diện pháp luật theo Điều lệ Công ty, là người điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đảm bảo Công ty hoạt động liên tục và hiệu quả. Trong năm vừa qua, mối quan hệ giữa HĐQT và Tổng Giám đốc điều hành diễn ra thuận lợi trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

IV. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2 (2015 – 2020)

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2 (2015 – 2020) của Công ty được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 bầu vào ngày 27/4/2015 có 5 thành viên, gồm:

- | | |
|-----------------------|-------------------------------|
| 1. Ông Trịnh Hàng | - Chủ tịch Hội đồng quản trị; |
| 2. Ông Hồ Thanh Côn | - Thành viên; |
| 3. Ông Trần Thái Hòa | - Thành viên; |
| 4. Ông Võ Thành Tài | - Thành viên; |
| 5. Ông Trần Ngọc Tuấn | - Thành viên. |

- Ngày 10/01/2017, ông Trịnh Hàng có đơn gửi đến HĐQT Công ty xin từ nhiệm thành viên HĐQT và chức vụ Chủ tịch HĐQT để nhận nhiệm vụ mới theo quyết định của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Ngày 17/01/2017, HĐQT Công ty tổ chức phiên họp và thông qua Nghị quyết miễn nhiệm thành viên HĐQT và Chủ tịch HĐQT đối với ông Trịnh Hàng; bầu ông Trần Thái Hòa – thành viên HĐQT giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2 (2015 – 2020) kể từ ngày 17/01/2017; bổ nhiệm bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2 đối với ông Nguyễn Thế Thường kể từ ngày 17/01/2017 và trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 biểu quyết thông qua vào ngày 27/4/2017.

- Ngày 30/11/2017, ông Trần Ngọc Tuấn có đơn xin từ nhiệm thành viên HĐQT với lý do có công việc cá nhân không thể tiếp tục tham gia trong thời gian tới. Ngày 10/02/2018, HĐQT Công ty tổ chức phiên họp và thông qua Nghị quyết chấp thuận việc từ nhiệm thành viên HĐQT đối với ông Trần Ngọc Tuấn và trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 biểu quyết thông qua vào ngày 27/4/2018.

- Sau khi miễn nhiệm ông Trần Ngọc Tuấn, thì HĐQT Công ty còn lại 4 thành viên, vẫn đảm bảo đủ số lượng thành viên HĐQT để hoạt động theo quy định tại khoản 8 Điều 53 Luật Doanh nghiệp.

2. Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ

- Công ty UDEC đã trải qua một giai đoạn rất nhiều khó khăn, thử thách và lẫm lẫm vì bị ảnh hưởng của thị trường bất động sản trầm lắng; tuy nhiên với sự nỗ lực làm việc của toàn thể Ban lãnh đạo, cán bộ công nhân và người lao động, công ty đã gặt hái được những thành quả nhất định. Tình hình hoạt động của Công ty vẫn còn một số hạn chế trong công tác quản lý, điều hành sản xuất cũng như kết quả thực hiện các mục tiêu vẫn chưa tương xứng với quy mô của Công ty và kỳ vọng của cổ đông, song Công ty



đã duy trì được sự ổn định sản xuất kinh doanh, bảo toàn vốn, có lãi và đảm bảo việc làm cho người lao động, tạo nền tảng cho sự ổn định và phát triển trong thời gian tới.

- Trong nhiệm kỳ vừa qua, HĐQT đã hoàn thành được một số mục tiêu quan trọng như chuyển nhượng dự án chung cư Bàu Sen, hoàn thành đầu tư xây dựng dự án khách sạn Golf Phú Mỹ. Tuy nhiên, mục tiêu lợi nhuận của Công ty trong nhiệm kỳ chưa đáp ứng được kỳ vọng của cổ đông cũng như nguyện vọng của toàn thể cán bộ công nhân viên toàn công ty.

- Bên cạnh những việc chưa làm được và những việc tồn tại do yếu tố chủ quan và khách quan tạo nên, HĐQT Công ty cũng đã hoàn thành cơ bản trọng trách mà Đại hội đồng cổ đông giao phó với một tinh thần trách nhiệm cao và tâm huyết trong suốt nhiệm kỳ qua.

Trên đây là nội dung báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động năm 2019 và hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2 (2015 – 2020). Cuối cùng, tập thể HĐQT xin gửi đến toàn thể Quý cổ đông Công ty lời chúc sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Lưu văn thư HĐQT.



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Trần Thái Hòa

Số: 01/BC.BKS.UDEC

Vũng Tàu, ngày 01 tháng 6 năm 2020

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

Căn cứ:

- Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
 - Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019;
 - Kết quả báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2019 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty trách nhiệm hữu hạn Hãng kiểm toán AASC ngày 09 tháng 4 năm 2020;
- Thực hiện nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao, đồng thời thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu, Ban kiểm soát xin báo cáo tình hình tài chính và đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2019 như sau:

A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2019

I. Hoạt động của Ban kiểm soát:

1. Hoạt động chung

Hoạt động của Ban kiểm soát tuân thủ chặt chẽ theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu đã ban hành. Công tác triển khai thực hiện việc giám sát, kiểm tra kiểm soát trong Công ty được thực hiện theo kế hoạch năm 2019 đã được Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh theo đúng chức năng của mình.

- Tham dự đầy đủ các phiên họp của Hội đồng quản trị theo thư mời, kiểm tra việc triển khai các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đối với Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty, các bộ phận quản lý thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và Điều lệ Công ty.

- Kiểm tra, giám sát các báo cáo tài chính, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 nhằm đánh giá tính hợp lý của các số liệu tài chính, đồng thời phối hợp với kiểm toán độc lập xem xét ảnh hưởng của các sai sót kế toán và kiểm toán trọng yếu đến báo cáo tài chính, xem xét việc chấp hành luật, chính sách và chế độ tài chính kế toán của Công ty áp dụng.

2. Kết quả giám sát đối với thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc Công ty

2.1. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Các thành viên Hội đồng quản trị đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, pháp luật có liên quan, thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 và Điều lệ của Công ty.

- Công tác chỉ đạo của Hội đồng quản trị mang tính chiến lược với các mục tiêu kế hoạch, đồng thời chỉ đạo sát sao trong từng thời kỳ báo cáo. Chỉ đạo điều hành dựa trên Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ Công ty và pháp luật có liên quan. Trong những việc mang tính cấp thiết, Hội đồng quản trị đã tổ chức những cuộc họp bất thường đề ra những nghị quyết kịp thời cho Ban Tổng Giám Đốc Công ty điều hành và thực hiện.

- Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị đều có sự nhất trí cao của các thành viên trong Hội đồng quản trị, được ban hành tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty, đồng thời được Ban Tổng Giám Đốc điều hành triển khai nghiêm túc và kịp thời.

- Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách của Công ty đã chỉ đạo, giám sát và phối hợp thực hiện cho Ban Tổng Giám đốc trong việc điều hành và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh nhằm mang lại hiệu quả cao nhất.

2.2. Hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty

- Các Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị được Ban Tổng Giám Đốc triển khai nghiêm túc và thực hiện kịp thời, theo đúng chỉ đạo và yêu cầu. Trong quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, Ban Tổng Giám Đốc đã chủ động đưa ra các giải pháp và đề xuất ý kiến với Hội đồng quản trị về các vấn đề liên quan đến Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

2.3. Công tác tổ chức họp và ban hành nghị quyết

- Hội đồng quản trị đã tổ chức các phiên họp thường kỳ và đột xuất nhằm đề ra các chủ trương đúng đắn kịp thời, giúp Công ty luôn hoạt động đúng định hướng, góp phần vào việc tăng hiệu quả kinh doanh của Công ty trong năm 2019.

- Các nghị quyết thông qua tại cuộc họp Hội đồng quản trị được thực hiện công bố thông tin trên trang website của Công ty, của Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM và của UBCKNN theo quy định về công bố thông tin của công ty niêm yết.

II. Kết quả giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐ cổ đông, tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và tài chính hợp nhất năm 2019 của Công ty

1. Tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

- Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty đã triển khai thực hiện các nội dung của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, đồng thời triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh 2020.

- Về lĩnh vực thi công trong năm 2019, Công ty tiếp tục triển khai và hoàn thành đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng thi công như: Đường cao tốc Lộ Tè - Rạch Sỏi; Bến cảng

tổng hợp Vĩnh Tân – Bình Thuận; Bệnh viện Đa khoa Vũng Tàu; Khu biệt thự ven sông cầu cửa lấp–Marine City-huyện Long Điền Bà Rịa–Vũng Tàu v.v. .

Triển khai thi công công trình mới năm 2019 :

- 1- Công trình nền đá gia cố Cảng Gemalink tại Thị xã Phú Mỹ, tỉnh BR-VT (Giá trị gói thầu (64,1 tỷ đồng)
- 2- Dự án năng lượng mặt trời tại Đá Bạc – Châu Đức, tỉnh BR-VT (Giá trị gói thầu 52,4 tỷ đồng)
- 3- Nạo vét khu vực bến sà lan cảng Quốc Tế Thị Vải tại Thị xã Phú Mỹ, tỉnh BR – VT (Giá trị gói thầu 6,3 tỷ đồng)
- 4- Công trình nhà mẫu Dự án Marine City Vũng tàu (Giá trị gói thầu 4,8 tỷ đồng)

Những tồn tại vướng mắc : Đã nhiều năm một số công trình sử dụng vốn ngân sách nhà nước vẫn chưa triển khai được như: Công trình hạ tầng kỹ thuật khu nhà ở công nhân huyện Tân Thành, đường D15 giai đoạn 1.

Trong năm 2019 Công ty tiếp tục triển khai lĩnh vực Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao vào hoạt động theo đúng tinh thần Nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông năm 2019 đề ra. Tuy nhiên hoạt động chưa đạt hiệu quả đã đề ra, chỉ đạt 45,83% so với kế hoạch. Sản phẩm sản xuất ra chất lượng chưa cao. Hội đồng quản trị cùng Ban Tổng Giám Đốc Công ty đã có kế hoạch kêu gọi đầu tư hoặc cho thuê dài hạn.

- Xí nghiệp Sản xuất Công nghiệp là đơn vị trực tiếp sản xuất bê tông nhựa nóng và thi công thảm bê tông nhựa; bê tông thương phẩm; sản xuất công bê tông ly tâm các loại.

Xí nghiệp không ngừng nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh để hoàn thành tốt tiến độ thi công và chất lượng của sản phẩm. Trong năm Công ty cũng đã lắp đặt thêm một trạm sản xuất bê tông xi măng công suất 120 m³/giờ tại thị xã Phú Mỹ để phục vụ cho công trình tại cảng Gemalink

Tổng giá trị thực hiện trong năm 2019 là: 50,73 tỷ đồng, đạt 73% so với kế hoạch.

Doanh thu đạt 72,18% so với kế hoạch .

2. Hoạt động sản xuất kinh doanh của các công ty con

a-Công ty Cổ phần Thành Chí:

Tổng doanh thu và thu nhập khác đạt được là 80,2 tỷ đồng, đạt 95,7% so với kế hoạch.

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp đạt được là 8,1 tỷ đồng, đạt 114,2% so với kế hoạch

(Công ty UDEC được hưởng theo tỷ lệ sở hữu là 52,15% trên vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Thành Chí).

b- Công ty TNHH Du lịch UDEC:

Tổng doanh thu năm 2019 đạt được: 34,89 tỷ đồng, đạt 132% so với kế hoạch.

Lợi nhuận trước thuế là âm 5,27 tỷ đồng. Năm 2018 lợi nhuận trước thuế âm 11,26 tỷ đồng)

Nguyên nhân dẫn đến lợi nhuận âm : cũng giống như các năm trước là do phân bổ chi phí khấu hao và lãi vay đầu tư xây dựng dự án khách sạn Golf Phú Mỹ.

3. Tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019

3.1. Công tác nhận thầu thi công các công trình xây dựng

Năm 2019, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã có nhiều nỗ lực điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, cụ thể là:

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu kế hoạch	Kế hoạch 2019	Thực hiện năm 2019	% TH so với KH
	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	601,78	480,16	79,79%
	Tổng doanh thu	501,70	406,51	81%
	Tổng lợi nhuận trước thuế	8,81	11,64	132,1%

3.2. Công tác triển khai đầu tư các dự án

- Các dự án đang trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư như: Khu đô thị Nam Quốc lộ 51 thành phố Bà Rịa; khu nhà ở Châu Pha thành phố Bà Rịa vẫn chưa tìm được nguồn vốn đầu tư cho dự án. Các dự án này đã khá lâu nhưng vẫn chưa thực hiện.

- Đối với lĩnh vực kinh doanh bất động sản : Mặc dù kế hoạch đề ra trong năm 2019 sẽ có nguồn thu bất động sản từ dự án: Khu nhà ở công nhân tại xã Châu Pha, thị xã Phú Mỹ, tuy nhiên do thủ tục pháp lý đối với dự án này đã thay đổi nên chưa thể triển khai được trong năm.

4. Kết quả kiểm tra báo cáo tài chính năm 2019

- Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01/01/2019 và kết thúc vào ngày 31/12/2020.

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán, đơn vị thực hiện kiểm toán là Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC, Ban kiểm soát đánh giá báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan.

Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất năm 2019

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Mã số	Năm 2019	Năm 2018	Tăng/giảm
1	2	3	4	5 = 3 - 4
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1	401.720.282.410	472.141.418.374	(70.421.135.964)
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	2		1.630.691	(1.630.691)
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	10	401.720.282.410	472.139.787.683	(70.419.505.273)
4. Giá vốn hàng bán	11	331.427.336.384	405.342.601.977	(73.915.265.593)
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	20	70.292.946.026	66.797.185.706	3.495.760.320
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	171.238.277	1.735.641.972	(1.564.403.695)
7. Chi phí tài chính	22	27.842.485.277	30.222.662.595	(2.380.177.318)
- Trong đó: Chi phí lãi vay		27.737.097.522	29.813.404.118	(2.076.306.596)
8. Chi phí bán hàng	23	6.050.449.651	4.729.178.915	1.321.270.736
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	24	28.752.822.957	26.614.456.080	2.138.366.877
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30 = 20 + 21 - 22 - 23 - 24)	30	7.818.426.418	6.966.530.088	851.896.330
11. Thu nhập khác	31	4.743.102.524	11.711.133.092	(6.968.030.568)
12. Chi phí khác	32	927.013.873	5.099.748.493	(4.172.734.620)
13. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	40	3.816.088.651	6.611.384.599	(2.795.295.948)
14. Lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50	11.634.515.069	13.577.914.687	(1.943.399.618)
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	3.050.952.055	8.709.190.862	(5.658.238.807)
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52	4.561.209.194		4.561.209.194
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN (60 = 50 - 51 - 52)	60	4.022.353.820	4.868.723.825	(846.373.005)
18. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	61	146.786.942	1.283.498.021	(1.136.711.079)
19. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62	3.875.566.878	3.585.225.804	290.341.074
20. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	4	37	(33)

4.1. Bảng cân đối kế toán tóm tắt tại ngày 31/12/2019

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	TÀI SẢN	Mã số	Cuối năm	Đầu năm
A	TÀI SẢN NGẮN HẠN (I+II+III+IV+V)	100	510.186.254.434	578.550.692.122
I	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	14.754.894.420	3.654.046.438
II	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	400.000.000	700.000.000
III	Các khoản phải thu ngắn hạn	130	200.377.712.863	286.816.043.300
IV	Hàng tồn kho	140	269.252.727.383	261.643.644.498
V	Tài sản ngắn hạn khác	150	25.410.919.768	25.736.957.886
B	TÀI SẢN DÀI HẠN(I+II+III+IV+V+VI)	200	554.928.510.347	581.752.860.152
I	Các khoản phải thu dài hạn	210	6.116.200.196	5.393.852.707
II	Tài sản cố định	220	449.899.244.483	467.196.769.140
III	Bất động sản đầu tư	230	64.947.267.918	72.460.843.086
IV	Tài sản dở dang dài hạn	240	18.684.496.408	19.717.913.597
V	Đầu tư tài chính dài hạn	250	1.560.017.699	1.260.017.699
VI	Tài sản dài hạn khác	260	13.721.283.643	15.723.463.923
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN (A+B)	270	1.065.114.764.781	1.160.303.552.274
	NGUỒN VỐN			
C	NỢ PHẢI TRẢ	300	654.393.396.576	749.544.915.959
I	Nợ ngắn hạn	310	461.096.036.551	539.803.155.306
II	Nợ dài hạn	330	193.297.360.025	209.741.760.653
D	VỐN CHỦ SỞ HỮU	400	410.721.368.205	410.758.636.315
I	Vốn chủ sở hữu	410	410.721.368.205	410.758.636.315
	Trong đó vốn điều lệ		350.000.000.000	350.000.000.000
	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay		146.786.942	
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (C+D)		1.065.114.764.781	1.160.303.552.274

Ý kiến của đơn vị kiểm toán độc lập về báo cáo tài chính của Công ty

- Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của công ty tại ngày 31/12/2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

III. NHẬN XÉT VỀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Về hiệu quả hoạt động kinh doanh đạt được so với kế hoạch đề ra theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 là:

- Tổng doanh thu thực hiện năm 2019 đạt được là 406,51 tỷ đồng, tương đương đạt 81% so với kế hoạch đề ra.

- Lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2019 đạt được là 11,634 tỷ đồng, tương đương đạt 132,1 % so với kế hoạch đề ra.

- Nhìn chung, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật của Nhà nước, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị Công ty.

- Trong năm 2019, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty có những hạn chế nhất định, nên kết quả sản xuất kinh doanh chưa đạt mục tiêu đã đề ra.

IV - TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NHIỆM KỲ 2015-2020

1- Thay đổi nhân sự trong HĐQT

- Ngày 17/01/2017 Hội đồng quản trị ban hành quyết định :
- Miễn nhiệm Ông Trịnh Hàng thôi giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị kể từ ngày 17/01/2017. (chuyển công tác về Sở Du lịch tỉnh BR – VT)
- Miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám Đốc đối với Ông Trần Thái Hòa để thực hiện nhiệm vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ Phần Xây dựng và Phát Triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kể từ ngày 17/01/2017.
- Bổ nhiệm Ông Võ Thành Tài – Thành viên Hội đồng quản trị giữ chức vụ Phó tổng Giám Đốc Công ty kể từ ngày 17/01/2017.
- Bổ nhiệm Ông Nguyễn Thế Thương – Tổng Giám Đốc Công ty Cổ phần Thành Chí - Thành viên Hội đồng quản trị kể từ ngày 17/01/2017.

2. Tình hình thực hiện kế hoạch SXKD nhiệm kỳ 2015 - 2020

2.1 Tổng doanh thu và lợi nhuận của Công ty nhiệm kỳ 2015-2020

Đơn vị tính : Triệu đồng

Năm	Doanh thu		Lợi nhuận	
	Thực hiện	tỷ lệ /kế hoạch	thực hiện	tỷ lệ /kế hoạch
Năm 2015	317,26	67,93 %	10,00	63,73 %
Năm 2016	986,69	93,6 %	7,27	72,6 %
Năm 2017	470,52	76,00 %	10,45	56,6 %
Năm 2018	484,07	94,90%	9,97	117,3 %
Năm 2019	406,51	81,03%	11,64	132,12 %

2.2 Hoạt động sản xuất kinh doanh của các Công ty con trong nhiệm kỳ 2015-2020 :

2.2.1-Công ty cổ phần Thành Chí :

Công ty UDEC hiện đang nắm giữ 52,15% tỷ lệ vốn Điều lệ của Công ty Cổ phần Thành Chí. Công ty hoạt động trong lĩnh vực cho thuê kho ngoại quan tại Khu Công Nghiệp Phú Mỹ 1 thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; khai thác đá và cung cấp vật liệu xây dựng như : sản xuất gạch không nung cung cấp ra thị trường.

Đơn vị tính : Triệu đồng

Năm	Doanh thu		Lợi nhuận	
	Thực hiện	tỷ lệ /kế hoạch	thực hiện	tỷ lệ /kế hoạch
Năm 2015	89,26	109,5 %	7,6	140,7 %
Năm 2016	87,96	87,96 %	3,52	52,54 %
Năm 2017	82,28	74,80 %	3,62	48,3 %
Năm 2018	90,13	100,00 %	7,5	129 %
Năm 2019	80,2	95,7 %	8,1	114,2 %

Với lợi nhuận của Công ty Cổ phần Thành Chí khi phân phối Công ty mẹ (Công ty UDEC) được chia cổ tức theo tỷ lệ sở hữu 52,15 %.

2.2.2-Công Ty TNHH Du lịch UDEC

Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa - Vũng tàu (UDEC) nắm giữ 100% vốn.

Đơn vị tính : Triệu đồng

Năm	Doanh thu		Lợi nhuận	
	Thực hiện	tỷ lệ /kế hoạch	thực hiện	tỷ lệ /kế hoạch
Năm 2015	8,49	63,64%	-0,050	
Năm 2016	1,41	4,25%	-0,864	
Năm 2017	17,25	104,51%	-5,317	
Năm 2018	22,67	94,72%	-11,265	
Năm 2019	34,90	132,19%	-5,297	

3. Kết quả kinh doanh hợp nhất qua các năm so với kế hoạch

Năm	Doanh thu (ĐVT : Triệu đồng)			Lợi nhuận trước thuế (ĐVT : Triệu đồng)			Lãi cơ bản/cổ phiếu (ĐVT : đồng)
	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ % hoàn thành	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ % hoàn thành	
2015	467,05	317,26	67,93%	15,70	10,01	63,73%	102
2016	1.054,00	986,69	93,61%	10,01	7,26	72,56%	144
2017	618,84	470,51	76,03%	10,70	5,20	48,60%	150
2018	510,00	484,07	94,92%	8,50	9,97	117,29%	29
2019	501,70	406,52	81,03%	8,81	11,64	132,08%	4

B. CÁC KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT:

1. Công tác đầu tư các dự án:

- Cần tập trung đẩy nhanh việc đầu tư thực hiện các dự án như: Khu đô thị Nam Quốc lộ 51, thành phố Bà Rịa; khu nhà ở Châu Pha, TP Bà Rịa hoặc tìm kiếm đối tác hợp tác đầu tư để triển khai thực hiện. Các dự án đã kéo dài nhiều năm nhưng chưa thực hiện.

2. Công tác tổ chức hoạt động kinh doanh và công tác quản trị khác

- Đảm bảo hoạt động của lĩnh vực Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao sao cho hiệu quả hoặc có giải pháp tối ưu nhằm mang lại hiệu quả cao nhất.
- Đẩy mạnh việc xử lý và thu hồi công nợ còn tồn đọng.
- Quản trị nhân sự và các phòng ban sao cho phù hợp với tình hình thực tế hiện nay.
- Tập trung công tác tìm kiếm, nhận thầu các công trình, dự án từ mọi nguồn vốn để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định cho Công ty.

Kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2015 – 2020 có sự nỗ lực của bản thân mỗi thành viên và cũng nhờ sự tín nhiệm, hỗ trợ và tạo điều kiện của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, các phòng ban Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu . Thay mặt Ban kiểm soát trong nhiệm kỳ 2015 -2020, Tôi xin trân trọng cảm ơn sự tín nhiệm và tạo điều kiện của ĐHĐCĐ, HĐQT, Ban TGD trong suốt nhiệm kỳ vừa qua đã giúp Ban kiểm soát hoàn thành tốt công việc của mình.

Trân trọng báo cáo.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nơi nhận:

- Hội đồng quản trị;
- Đại hội đồng cổ đông;
- Các cổ đông;
- Lưu văn thư BKS.



Nguyễn Thị Thảo



TỜ TRÌNH

“V/v: Phân phối lợi nhuận năm 2019”

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Xây dựng
và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Công ty UDEC);
- Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty UDEC đã được kiểm toán;

Hội đồng quản trị Công ty UDEC kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tờ trình phân phối lợi nhuận, nội dung cụ thể như sau:

1. Tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh riêng của công ty

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

stt	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Tổng tài sản	968.113.789.085
2	Vốn chủ sở hữu	363.750.315.799
	<i>Trong đó: Vốn điều lệ</i>	<i>350.000.000.000</i>
3	Nợ phải trả	604.363.473.286
4	Tổng doanh thu	304.099.460.836
	<i>Trong đó:</i>	
	- Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	296.015.144.966
	- Doanh thu hoạt động tài chính	3.634.473.405
	- Thu nhập khác	4.449.842.465
5	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(12.709.923.661)
6	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(13.609.869.125)

2. Tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất của công ty

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

stt	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Tổng tài sản	1.065.114.764.781
2	Vốn chủ sở hữu	410.721.368.205
	<i>Trong đó: Vốn điều lệ</i>	<i>350.000.000.000</i>

3	Nợ phải trả	654.393.396.576
4	Tổng doanh thu	406.634.623.211
	Trong đó:	
	- Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	401.720.282.410
	- Doanh thu hoạt động tài chính	171.238.277
	- Thu nhập khác	4.743.102.524
5	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	11.634.515.069
6	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	4.022.353.820
	Trong đó:	
	- Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	3.875.566.878
	- Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	146.786.942
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	4

3. Đề nghị trích lập các quỹ và chia cổ tức

Hội đồng quản trị căn cứ: Điều 44 của Điều lệ Công ty UDEC quy định về phân phối lợi nhuận; văn bản số 1543/UBCK-QLPH ngày 27/05/2011 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước hướng dẫn về nguồn chi trả cổ tức của các công ty niêm yết là công ty mẹ; Điều 74 của Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp; Điều 31 của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về phân phối lợi nhuận đề nghị thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019 như sau:

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

stt	Nội dung	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế đủ điều kiện phân phối	146.786.942
1.1	Trích Quỹ đầu tư phát triển	0
1.2	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi	0
1.3	Lợi nhuận sau thuế chia cổ tức cho cổ đông	146.786.942

- Hiện nay Công ty UDEC đang lưu hành 34.706.000 cổ phiếu phổ thông, mệnh giá một cổ phiếu là 10.000 đồng, lợi nhuận sau thuế chia cổ tức cho cổ đông là 146.786.942 đồng, tương đương với tỷ lệ 0,04% trên một cổ phiếu hay mỗi cổ phiếu được chia cổ tức là 4 đồng.

- Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông chấp thuận không chia cổ tức năm 2019, vì tỷ lệ chia rất thấp, số lợi nhuận chưa phân phối nêu trên sẽ được giữ lại cho kế hoạch chia cổ tức năm 2020.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Lưu văn thư HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Số: 06 /TTr.HĐQT.UDEC

Vũng Tàu, ngày 04 tháng 6 năm 2020

TỜ TRÌNH

**“Về việc: Lựa chọn công ty kiểm toán
thực hiện soát xét/kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020”**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Xây dựng
và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Quyết định số 2358/QĐ-BTC ngày 13/11/2019 của Bộ Tài chính, về việc chấp thuận cho doanh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2020;
- Căn cứ Điều 50 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (Công ty UDEC);

Để chuẩn bị cho công tác kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn 01 (một) trong 05 (năm) công ty kiểm toán độc lập sau đây để thực hiện việc soát xét/kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020, cụ thể như sau:

1. Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC;
2. Công ty TNHH Kiểm toán DFK Việt Nam;
3. Công ty TNHH Tư vấn Kế toán Tài chính - Thuế Kiểm toán COM.PT;
4. Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt;
5. Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt.

Trong trường hợp Hội đồng quản trị không thống nhất được với các công ty kiểm toán nêu trên về tiến độ kiểm toán và mức phí kiểm toán hợp lý, thì đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn công ty kiểm toán khác được Bộ Tài chính chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2020.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nơi nhận:

- Như trên,
- Lưu văn thư HĐQT.

Trần Chái Hòa

Số: /NQ.DHĐCĐ-UDEP

Vũng Tàu, ngày 24 tháng 6 năm 2020.

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ
TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH1 ngày 29/6/2006; và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu ngày 24 tháng 6 năm 2020;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị được tiến hành từ 8 giờ 00 phút đến ...giờ 00 phút ngày 24 tháng 6 năm 2020 tại Hội trường Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, số 37 đường 3 tháng 2, phường 8, thành phố Vũng Tàu.

Đại hội có ... cổ đông và đại diện cổ đông được ủy quyền tham dự, đại diện cho cổ phần, chiếm % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Đại hội đã tập trung nghe và thảo luận các nội dung chủ yếu của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, và thống nhất:

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020

Các chỉ tiêu chủ yếu của kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 như sau:

a. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất năm 2019

stt	Chỉ tiêu kế hoạch	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ
1	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	Tỷ đồng	601,84	480,16	79,78%
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	501,70	406,81	81.03%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	8,81	11,64	132,12%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	4,65	4,03	86,67%

5	Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	Tỷ đồng	1,25	0,146	11,68%
---	-----------------------------------	---------	------	-------	--------

b. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020:

stt	Chỉ tiêu kế hoạch	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2020	Tỷ lệ so với thực hiện 2018
1	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	Tỷ đồng	414,28	86,28%
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	405,00	99,58%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	10,36	89,00%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	3,5	86,84%

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: cổ phần, chiếm % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 2. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán

a. Các chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính riêng:

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Tổng tài sản Trong đó:	968.113.789.085
1.1	Tiền và các khoản tương đương tiền	13.675.501.428
1.2	Các khoản phải thu ngắn hạn	192.984.169.943
1.3	Hàng tồn kho	262.761.606.325
1.4	Tài sản ngắn hạn khác	25.410.779.768
1.5	Tài sản cố định	41.507.481.496
1.6	Bất động sản đầu tư	331.997.063.378
1.7	Tài sản dở dang dài hạn	18.684.496.408
1.8	Đầu tư tài chính dài hạn	77.291.054.032
1.9	Tài sản dài hạn khác	3.401.636.307
2	Nợ phải trả Trong đó:	604.363.473.286
2.1	Nợ ngắn hạn	430.250.340.952
2.2	Nợ dài hạn	174.113.132.334
3	Vốn chủ sở hữu Trong đó:	363.750.315.799
3.1	Vốn điều lệ	350.000.000.000
3.2	Thặng dư vốn cổ phần	2.035.484.756
3.3	Cổ phiếu quỹ	(1.686.409.906)
3.4	Quỹ đầu tư phát triển	11.044.402.674
3.5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	2.356.838.275
4	Tổng doanh thu Trong đó:	304.099.460.836

4.1	- Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	296.015.144.966
4.2	- Doanh thu hoạt động tài chính	3.634.473.405
4.3	- Thu nhập khác	4.449.842.465
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	43.835.661.368
6	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(16.755.472.659)
7	Lợi nhuận khác	4.045.548.998
8	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(12.709.923.661)
9	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(13.609.896.125)

b. Các chỉ tiêu chủ yếu trong Báo cáo tài chính hợp nhất

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Tổng tài sản <i>Trong đó:</i>	1.065.114.764.781
1.1	Tiền và các khoản tương đương tiền	14.744.894.420
1.2	Các khoản phải thu ngắn hạn	200.377.712.863
1.3	Hàng tồn kho	269.252.727.383
1.4	Tài sản ngắn hạn khác	25.410.919.768
1.5	Các khoản phải thu dài hạn	6.116.200.196
1.6	Tài sản cố định	449.899.244.483
1.7	Bất động sản đầu tư	64.947.267.918
1.8	Tài sản dở dang dài hạn	18.684.496.408
1.9	Đầu tư tài chính dài hạn	1.560.017.699
1.10	Tài sản dài hạn khác	13.721.283.643
2	Nợ phải trả <i>Trong đó:</i>	654.393.396.576
2.1	Nợ ngắn hạn	461.096.036.551
2.2	Nợ dài hạn	193.297.360.025
3	Vốn chủ sở hữu <i>Trong đó:</i>	410.721.368.205
3.1	Vốn điều lệ	350.000.000.000
3.2	Thặng dư vốn cổ phần	2.035.484.756
3.3	Cổ phiếu quỹ	(1.686.409.906)
3.4	Quỹ đầu tư phát triển	20.180.931.480
3.5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	1.880.496.920
3.6	Lợi ích cổ đông không kiểm soát	38.310.690.864
4	Tổng doanh thu <i>Trong đó:</i>	406.634.623.211
4.1	- Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	401.720.282.410
4.2	- Doanh thu hoạt động tài chính	171.238.277
4.3	- Thu nhập khác	4.743.102.524
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	70.292.946.026

6	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	7.818.426.418
7	Lợi nhuận khác	3.816.088.651
8	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	11.634.515.069
9	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	4.022.353.820
10	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	3.875.566.878
11	Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	146.786.942
12	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	4

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: cổ phần, chiếm % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 3. Thông qua Báo cáo về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 4. Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: cổ phần, chiếm % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2019

Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức cụ thể như sau:

Stt	Nội dung	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế đủ điều kiện phân phối	146.786.942
1.1	Trích Quỹ đầu tư phát triển	0
1.2	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi	0
1.3	Lợi nhuận sau thuế chia cổ tức cho cổ đông	146.786.942

Số lợi nhuận chưa phân phối nêu trên sẽ được giữ lại cho kế hoạch chia cổ tức năm 2020.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: cổ phần, chiếm % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 6. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện soát xét/kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: cổ phần, chiếm % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 7. Thông qua kết quả bầu cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020 -2025.

*** Danh sách trúng cử Hội đồng quản trị: có 05 người**

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ bầu
1			
2			
3			

4			
5			

*** Danh sách trúng cử Ban kiểm soát : có 03 người**

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ bầu
1			
2			
3			

Điều 8. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 24 tháng 6 năm 2020

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung nêu trong Nghị quyết này và báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết này trong phiên họp thường niên kế tiếp./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**

Nơi nhận:

- Các cổ đông Cty UDEC;
- Các TV HĐQT, BKS;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Lưu VT, HĐQT.

Trần Thái Hòa



**ĐƠN ỨNG CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ TỈNH BR-VT
(Nhiệm kỳ 2020 - 2025)**

Kính gửi: Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

Tôi tên là : sinh ngày:...../...../.....
Số CMND:cấp ngày:...../...../..... tại:.....
Địa chỉ thường trú:
Hiện công tác tại:
Chức vụ:.....
Số cổ phần đại diện:.....cổ phần, chiếm tỷ lệ.....% trên tổng số cổ phần mà Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (UDEC) phát hành.
Trong đó:
Số cổ phần sở hữu:..... cổ phần;
Số cổ phần được ủy quyền đại diện của nhóm cổ đông sở hữu:..... cổ phần (*tham chiếu hồ sơ đề cử đính kèm*).

Sau khi xem xét, đối chiếu các tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty, tôi làm đơn này đề nghị được tham gia ứng cử bầu vào Hội đồng quản trị Công ty UDEC nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Hồ sơ đính kèm đơn ứng cử này gồm:

- Sơ yếu lý lịch;
- Bản sao CMND, hộ khẩu thường trú (*hoặc giấy đăng ký tạm trú dài hạn*), bằng cấp, chứng chỉ về trình độ văn hóa, trình độ chuyên môn;
- Giấy ủy quyền đại diện, đơn đề cử (*nếu ứng cử viên do nhóm cổ đông đề cử*).

Tôi xin cam kết các văn bản trong hồ sơ ứng cử này là đúng sự thật và tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực của hồ sơ này.

Nếu được trúng cử, tôi cam kết sẽ tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Trân trọng kính chào!

.....Ngàytháng.....năm 2020

Ứng cử viên
(Ký tên, ghi rõ họ tên)

**ĐƠN ĐỀ CỬ
ỨNG VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2020 - 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ TỈNH BR – VT**

Kính gửi: Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

Tên cổ đông:Mã số cổ đông:
Số CMND/GCNĐKKD:cấp ngày:...../...../.....nơi cấp:.....
Địa chỉ:.....
Người đại diện theo pháp luật (nếu cổ đông là pháp nhân):.....
Số cổ phần đại diện:.....cổ phần, chiếm tỷ lệ.....% trên tổng số cổ phần mà
Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (UDEC) phát hành.
Trong đó:

Số cổ phần sở hữu:..... cổ phần

Số cổ phần được ủy quyền đại diện:.....cổ phần (*tham chiếu các Giấy ủy quyền đại diện
đính kèm*).

Xét đã thỏa mãn các điều kiện được quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ của Công ty
UDEC, tôi xin đề cử:

Ông/bà:.....sinh ngày:...../...../.....

Số CMND:cấp ngày:...../...../.....tại.....

Địa chỉ thường trú:

Hiện công tác tại:

Chức vụ:

Số cổ phần sở hữu:.....cổ phần

Tham gia ứng cử bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 - 2025 tại cuộc họp Đại hội
đồng cổ đông Công ty UDEC.

Tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc đề cử này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định
hiện hành của pháp luật và Điều lệ của Công ty.

Ngày tháng..... năm 2020

Cổ đông đề cử

(Ký tên, ghi rõ họ tên,

đóng dấu nếu là pháp nhân)

**ĐƠN ỨNG CỬ
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ TỈNH BR-VT
(Nhiệm kỳ 2020 - 2025)**

Kính gửi: Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

Tôi tên là : sinh ngày:...../...../.....
Số CMND:cấp ngày:...../...../..... tại:.....
Địa chỉ thường trú:
Hiện công tác tại:
Chức vụ:.....
Số cổ phần đại diện:.....cổ phần, chiếm tỷ lệ.....% trên tổng số cổ phần mà Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (UDEC) phát hành.
Trong đó:
Số cổ phần sở hữu:..... cổ phần
Số cổ phần được ủy quyền đại diện của nhóm cổ đông sở hữu:..... cổ phần (*tham chiếu hồ sơ đề cử đính kèm*).

Sau khi xem xét, đối chiếu các tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty, tôi làm đơn này đề nghị được tham gia ứng cử bầu vào Ban kiểm soát Công ty UDEC nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Hồ sơ đính kèm đơn ứng cử này gồm:

- Sơ yếu lý lịch;
- Bản sao CMND, hộ khẩu thường trú (*hoặc giấy đăng ký tạm trú dài hạn*), bằng cấp, chứng chỉ về trình độ văn hóa, trình độ chuyên môn;
- Giấy ủy quyền đại diện, đơn đề cử (*nếu ứng cử viên do nhóm cổ đông đề cử*).

Tôi xin cam kết các văn bản trong hồ sơ ứng cử này là đúng sự thật và tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực của hồ sơ này.

Nếu được trúng cử, tôi cam kết sẽ tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Trân trọng kính chào!

.....,ngày tháng..... năm 2020

Ứng cử viên

(Ký tên, ghi rõ họ tên)

**ĐƠN ĐỀ CỬ
ỦNG VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2020 - 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ TỈNH BR – VT**

Kính gửi: Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

Tên cổ đông: Mã số cổ đông:

Số CMND/GCNĐKKD: cấp ngày:/...../..... nơi cấp:

Địa chỉ:

Người đại diện theo pháp luật (nếu cổ đông là pháp nhân):

Số cổ phần đại diện: cổ phần, chiếm tỷ lệ% trên tổng số cổ phần mà Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (UDEC) phát hành. Trong đó:

Số cổ phần sở hữu: cổ phần

Số cổ phần được ủy quyền đại diện: cổ phần (*tham chiếu các Giấy ủy quyền đại diện đính kèm*).

Xét đã thỏa mãn các điều kiện được quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ của Công ty UDEC, tôi xin đề cử:

Ông/bà: sinh ngày:/...../.....

Số CMND: cấp ngày:/...../..... tại

Địa chỉ thường trú:

Hiện công tác tại:

Chức vụ:

Số cổ phần sở hữu: cổ phần

Tham gia ứng cử bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020 - 2025 tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty UDEC.

Tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc đề cử này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ của Công ty.

Ngày..... tháng..... năm 2020

Cổ đông đề cử

(Ký tên, ghi rõ họ tên,

đóng dấu nếu là pháp nhân)

GIẤY ỦY QUYỀN ĐẠI DIỆN

*“Tham gia ứng cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 - 2025
của Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu”*

Kính gửi: Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

Tên cổ đông:Mã số cổ đông:
Số CMND/GCNĐKKD:cấp ngày:...../...../.....nơi cấp:.....
Địa chỉ:.....
Người đại diện theo pháp luật (nếu cổ đông là pháp nhân):.....
Số cổ phần đại diện: cổ phần, chiếm tỉ lệ% trên tổng số cổ phần mà Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (UDEC) phát hành.
Xét đã thỏa mãn các điều kiện được quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ của Công ty UDEC, tôi xin ủy quyền cho:
Tên cổ đông:Mã số cổ đông:
Số CMND/GCNĐKKD:cấp ngày:...../...../.....tại:.....
Địa chỉ thường trú:
Được đại diện.....cổ phần mà tôi sở hữu để tham gia ứng cử bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 – 2025 tại Đại hội đồng cổ đông Công ty UDEC.
Thời hạn ủy quyền từ ngày ký đến khi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty kết thúc.
Tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ của Công ty UDEC.

.....,ngày tháng..... năm 2020

Bên được ủy quyền
*(Ký tên, ghi rõ họ tên,
đóng dấu nếu là pháp nhân)*

Bên ủy quyền
*(Ký tên, ghi rõ họ tên,
đóng dấu nếu là pháp nhân)*

GIẤY ỦY QUYỀN ĐẠI DIỆN

*“ Tham gia ứng cử thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020 - 2025
của Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ”*

Kính gửi: Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

Tên cổ đông:Mã số cổ đông:
Số CMND,CCCD/GCNĐKKD:cấp ngày:...../...../.....nơi cấp:.....
Địa chỉ:.....
Người đại diện theo pháp luật (nếu cổ đông là pháp nhân):.....
Số cổ phần sở hữu: cổ phần, chiếm tỷ lệ.....% trên tổng số cổ phần mà Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (UDEC) phát hành.
Xét đã thỏa mãn các điều kiện được quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ của Công ty UDEC, tôi xin ủy quyền cho:
Tên cổ đông:Mã số cổ đông:
Số CMND/GCNĐKKD:cấp ngày:...../...../.....tại:.....
Địa chỉ thường trú:
Được đại diện.....cổ phần mà tôi sở hữu để tham gia ứng cử bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020 – 2025 tại Đại hội đồng cổ đông Công ty UDEC.
Thời hạn ủy quyền từ ngày ký đến khi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty kết thúc.
Tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ của Công ty UDEC.

....., ngày tháng..... năm 2020

Bên được ủy quyền
*(Ký tên, ghi rõ họ tên,
đóng dấu nếu là pháp nhân)*

Bên ủy quyền
*(Ký tên, ghi rõ họ tên,
đóng dấu nếu là pháp nhân)*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Họ và tên :
2. Giới tính :
3. Ngày, tháng, năm sinh :
4. Nơi sinh :
5. CMND :, ngày cấp:, nơi cấp:
6. Quốc tịch :
7. Dân tộc :
8. Địa chỉ thường trú :
9. Số điện thoại công ty :, số điện thoại di động:
10. Địa chỉ email :
11. Trình độ chuyên môn :
12. Quá trình công tác :
 - + Từ đến
 - + Từ đến
13. Các chức vụ công tác hiện nay :
 - 13.1. Chức vụ tại tổ chức niêm yết (*ghi rõ tên và mã chứng khoán của tổ chức niêm yết*):
 - 13.2. Chức vụ tại tổ chức khác (*ghi rõ tên và mã chứng khoán của tổ chức khác nếu có*) :
14. Tổng số cổ phần nắm giữ (tại thời điểm ngày):
 - 14.1. Đại diện phần vốn của (tên tổ chức là cổ đông nhà nước/cổ đông chiến lược/khác): ... cổ phần, ... % vốn điều lệ.
 - 14.2. Cá nhân sở hữu: ... cổ phần, ... % vốn điều lệ.
15. Các cam kết nắm giữ (nếu có) :
16. Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức niêm yết:
 - 16.1. Mỗi quan hệ: ..., tên cá nhân/tổ chức: ... nắm giữ: ... cổ phần, chiếm ... % vốn điều lệ.
 - 16.2. Mỗi quan hệ: ..., tên cá nhân/tổ chức: ... nắm giữ: ... cổ phần, chiếm ... % vốn điều lệ.
17. Những khoản nợ đối với công ty :
18. Lợi ích liên quan đối với công ty :
19. Quyền lợi mâu thuẫn với công ty :

Tôi cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Vũng Tàu, ngày tháng năm 2020

**Công chứng chứng thực chữ ký
của người khai hoặc xác nhận của
tổ chức đang làm việc hoặc xác
nhận của UBND phường nơi đăng
ký hộ khẩu thường trú**

Người khai

Vũng Tàu, ngày tháng 6 năm 2020

DỰ THẢO

**QUY CHẾ ĐỀ CỬ, BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VÀ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
NHIỆM KỲ 2020 – 2025**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 27 tháng 4 năm 2018;

Hội đồng quản trị công bố Quy chế đề cử, bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020 – 2025 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu như sau:

Điều 1. Giải thích thuật ngữ/từ ngữ viết tắt

- Công ty : Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh BR-VT
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BKS : Ban kiểm soát
- BTC : Ban tổ chức Đại hội
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)

Điều 2. Chủ tọa tại Đại hội

Chủ tọa tại Đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử với những việc cụ thể là:

- Giới thiệu danh sách đề cử vào HĐQT và BKS;
- Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử (nếu có).

Điều 3. Quy chế đề cử, ứng cử HĐQT

1. Số lượng thành viên HĐQT : 05 người;
2. Nhiệm kỳ : 05 năm;
3. Số lượng ứng cử thành viên HĐQT : Theo Điều lệ Công ty.
4. Tiêu chuẩn ứng cử thành viên HĐQT:
 - a. Ứng cử viên tham gia HĐQT phải có đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây (căn cứ Điều 151 của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty):
 - Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật Doanh nghiệp;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết; hoặc người khác có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của công ty; nếu là đại diện phần vốn Nhà nước

thì phải được cơ quan có thẩm quyền có văn bản cử, giới thiệu.

- Có sức khỏe, có phẩm chất đạo đức tốt, trung thực liêm khiết, có ý thức chấp hành pháp luật tốt.
- Thành viên HĐQT không nhất thiết là cổ đông của công ty.
- b. Những người không được làm thành viên HĐQT:
 - Người chưa thành niên, người thành niên bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự.
 - Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đang phải chấp hành hình phạt tù hoặc bị Tòa án tước quyền hành nghề.

5. Quyền đề cử, ứng cử:

Các cổ đông nắm giữ tối thiểu từ 5% cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng cử viên vào HĐQT.

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử 01 (một) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa 02 (hai) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa 03 (ba) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa 04 (bốn) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa 05 (năm) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa 06 (sáu) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa 07 (bảy) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa 08 (tám) ứng viên.
- Ứng cử viên được đề cử phải thỏa mãn các tiêu chuẩn nêu tại khoản 4 Điều 3 của Quy chế này.
- Trường hợp số lượng các ứng viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

Điều 4. Quy chế đề cử, ứng cử BKS

1. Số lượng thành viên BKS : 03 người.
2. Nhiệm kỳ : 05 năm.
3. Số lượng ứng cử viên BKS : Theo Điều lệ Công ty.
4. Tiêu chuẩn ứng cử thành viên BKS:
 - a. Ứng cử viên tham gia BKS phải có đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây (căn cứ Điều 164 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty).

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Nếu đại diện phần vốn Nhà nước thì phải được cơ quan có thẩm quyền có văn bản cử, giới thiệu.
 - Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc và người quản lý khác.
 - Thành viên BKS không được giữ các chức vụ quản lý Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty.
 - Có trình độ chuyên môn nghiệp vụ; am hiểu về lĩnh vực hoạt động, các yêu cầu nhiệm vụ của Công ty; am hiểu nghiệp vụ quản lý kinh doanh của công ty.
 - Có hiểu biết về pháp luật, có sức khỏe và phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết.
 - Thành viên BKS không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó.
- b. Những người không được làm thành viên BKS:
- Người chưa thành niên, người thành niên bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự.
 - Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đang phải chấp hành hình phạt tù hoặc bị Tòa án tước quyền hành nghề.
5. Quyền đề cử, ứng cử:
- Các cổ đông nắm giữ tối thiểu 5% cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng cử viên vào BKS.
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử 01 (một) ứng viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa 02 (hai) ứng viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa 03 (ba) ứng viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa 04 (bốn) ứng viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa 05 (năm) ứng viên.
 - Ứng cử viên được đề cử phải có đủ các tiêu chuẩn nêu tại khoản 4 Điều 4 quy chế này.
 - Trường hợp số lượng các ứng viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

Điều 5. Nguyên tắc bầu cử

- Đúng luật, đúng Điều lệ và bỏ phiếu kín.

- Quyền bầu cử được tính theo số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu. Kết quả bầu cử được tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Mỗi lần bầu cử, một đại biểu cổ đông chỉ được sử dụng một phiếu bầu tương ứng với số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu.
- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đoàn đề cử và được Đại hội thông qua. Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT/BKS. Ban kiểm phiếu gồm 03 người, Ban kiểm phiếu cử ra 1 thành viên làm Trưởng ban để điều hành việc tổ chức bầu cử.

Điều 6. Phương thức bầu cử

- Danh sách ứng cử viên HĐQT và BKS được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.
- Phương thức bầu cử:
 - Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu HĐQT hoặc BKS. Cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.
 - ***Ví dụ về nguyên tắc bầu dồn phiếu***
 - Số lượng ứng cử viên bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020 – 2025 là 05 ứng cử viên, theo đó tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông bằng tổng số cổ phần sở hữu nhân (x) với 5.
 - Số lượng ứng cử viên bầu thành viên BKS nhiệm kỳ 2020 – 2025 là 03 ứng cử viên, theo đó tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông bằng tổng số cổ phần sở hữu nhân (x) với 3.
 - Cổ đông A sở hữu 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết sẽ có $1.000 \times 5 = 5.000$ phiếu để bầu các thành viên HĐQT và $1.000 \times 3 = 3.000$ phiếu để bầu các thành viên BKS.
 - Theo phương thức bầu dồn phiếu, cổ đông A có thể bầu theo một trong các trường hợp như sau với điều kiện tổng số phiếu bầu không vượt quá 5.000 phiếu bầu thành viên HĐQT và 3.000 phiếu bầu thành viên BKS:
 - + Bầu đều số phiếu bầu cho tất cả thành viên HĐQT hoặc BKS (mỗi ứng cử viên 1.000 phiếu); hoặc
 - + Bầu số phiếu khác nhau cho mỗi ứng cử viên HĐQT hoặc BKS (Ví dụ bầu thành viên HĐQT ứng cử viên B: 2.000 phiếu bầu, ứng cử viên C: 2.000 phiếu bầu, ứng cử viên D: 1.000 phiếu bầu, ứng cử viên E: 0 phiếu bầu, ứng cử viên F: 0 phiếu bầu).
 - Mỗi cổ đông dự họp được cấp một phiếu bầu HĐQT và BKS. Các cổ đông điền số cổ phần tín nhiệm cho mỗi thành viên mà mình tín nhiệm sao cho tổng số cổ phần tín nhiệm của các thành viên phải bằng hoặc thấp hơn số cổ phần biểu quyết của mỗi cổ đông. Trong trường hợp có sự lựa chọn nhầm lẫn, cổ đông có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ.

- Phiếu bầu cử sẽ được bỏ vào thùng phiếu đã được niêm phong trước khi tiến hành kiểm phiếu.
- Phiếu bầu hợp lệ là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, không tẩy xóa cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu và có đầy đủ chữ ký của cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền.
- Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:
 - Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu.
 - Gạch tên các ứng cử viên.
 - Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, hoặc đã tẩy xóa cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài qui định cho phiếu bầu.
 - Tổng số cổ phần tín nhiệm cho các thành viên lớn hơn số cổ phần biểu quyết của cổ đông sở hữu.
- Việc kiểm phiếu được tiến hành dưới sự giám sát của đại diện cổ đông.
- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với Chủ tọa đoàn giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông (nếu có).
- Phiếu bầu cử sau khi kiểm sẽ được mở ra theo yêu cầu của ĐHĐCĐ của công ty.

Điều 7. Nguyên tắc trúng cử

Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, các ứng cử viên được trúng cử với nguyên tắc như sau:

- Ứng cử viên trúng cử thành viên HĐQT hoặc BKS được xác định theo số phiếu được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty và khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 4 quy chế này. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT hoặc BKS thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau.

Điều 8. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử để bầu vào HĐQT, BKS

Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào HĐQT, BKS bao gồm:

- Đơn ứng cử/đề cử để bầu vào HĐQT hoặc BKS (theo mẫu);
- Sơ yếu lý lịch (theo mẫu);
- Bản sao các giấy tờ sau: CMND, hộ khẩu thường trú, các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn;
- Giấy xác nhận tỷ lệ sở hữu của cổ đông/nhóm cổ đông thỏa mãn điều kiện đề cử như trong Điều lệ công ty quy định.

Các mẫu biểu trên đã được Công ty đăng tải trên website: udec.com.vn

Hồ sơ xin gửi về Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh BR-VT trước 17 giờ ngày 20/6/2020 theo địa chỉ sau:

- Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
- Địa chỉ: 37 đường 3 tháng 2, phường 8, thành phố Vũng Tàu
- Điện thoại: 0254.3859 617

Trên đây là toàn bộ quy chế ứng cử, đề cử ứng viên để bầu thành viên HĐQT và BKS Công ty nhiệm kỳ 2020 – 2025 tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Điều 9. Hiệu lực thi hành

Quy chế bầu cử này có hiệu lực thực hiện ngay sau khi được ĐHĐCĐ thông qua.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015
CÔNG TY CP XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ TỈNH BR-VT**

Ngày 24 tháng 6 năm 2020.

**PHIẾU BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NHIỆM KỲ 2020 – 2025**

1. Thông tin của cổ đông tham gia bầu cử :

- Mã số cổ đông :
- Tên cổ đông :
- Số cổ phần sở hữu và đại diện :
- Số TV. HĐQT nhiệm kỳ (2020-2025) : 05 thành viên
- Tổng số quyền bầu :

2. Phân bầu cử :

Số TT	Họ và tên	Số quyền bầu
1	
2	
3	
4	
5	

3. Hướng dẫn :

- Cổ đông có quyền biểu quyết hết toàn bộ hoặc một phần tổng số quyền bầu của mình cho từ 1 đến 5 ứng viên, phần quyền bầu còn lại có thể không bầu cho bất kỳ thành viên nào. Tổng số quyền bầu cho các ứng viên cộng lại không được quá quyền bầu ghi ở phần thông tin cổ đông.

- Không bầu cho ứng viên nào phải có dấu gạch chéo (x) vào ô số quyền bầu của ứng viên đó.

- Số quyền bầu cho mỗi ứng viên có thể khác nhau tùy thuộc vào mức độ tín nhiệm của cổ đông đối với ứng viên đó.

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015
CÔNG TY CP XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ TỈNH BR-VT**

Ngày 24 tháng 6 năm 2020.

**PHIẾU BẦU THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
NHIỆM KỲ 2020 – 2025**

1. Thông tin của cổ đông tham gia bầu cử :

- Mã số cổ đông :
- Tên cổ đông :
- Số cổ phần sở hữu và đại diện :
- Số TV. BKS nhiệm kỳ (2020-2025) : 03 thành viên
- Tổng số quyền bầu :

2. Phân bầu cử :

Số TT	Họ và tên	Số quyền bầu
1	
2	
3	

3. Hướng dẫn :

- Cổ đông có quyền biểu quyết hết toàn bộ hoặc một phần tổng số quyền bầu của mình cho từ 1 đến 3 ứng viên, phần quyền bầu còn lại có thể không bầu cho bất kỳ thành viên nào. Tổng số quyền bầu cho các ứng viên cộng lại không được quá quyền bầu ghi ở phần thông tin cổ đông.

- Không bầu cho ứng viên nào phải có dấu gạch chéo (x) vào ô số quyền bầu của ứng viên đó.

- Số quyền bầu cho mỗi ứng viên có thể khác nhau tùy thuộc vào mức độ tín nhiệm của cổ đông đối với ứng viên đó.

